

**ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.**

## **BẢN CÁO BẠCH**

### **CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT - XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

*(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103020072 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/10/2007, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 23/05/2008)*

### **CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

*(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 61/GCN-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 22/06/2011)*

#### **BẢN CÁO BẠCH NÀY VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI**

❖ **TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

20 Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại: (84.04) 3862 2550 Fax: (84.04) 3862 4620

❖ **TỔ CHỨC TƯ VẤN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trụ sở chính: Tầng 1-2, 225 Bến Chương Dương, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.08) 3838 6068 Fax: (84.08) 3838 6896

Chi nhánh: Tầng 3, 249 Trần Đăng Ninh, Q.Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84.04) 3974 4448 Fax: (84.04) 3974 4501

❖ **PHU TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh Nga

Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát

Điện thoại: 0913221686

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

(Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103020072 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày  
17/10/2007, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 23/05/2008)



**CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần SX-XNK Dệt May
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mã chứng khoán : VTI
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Giá bán : 11.000 đồng/cổ phần
- Tổng số lượng phát hành : 1.000.000 cổ phần
- Tổng giá trị phát hành : 10.000.000.000 đồng (theo mệnh giá)
- Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu theo tỉ lệ 3,5:1 tại ngày chốt danh sách

❖ **TỔ CHỨC KIỂM TOÁN**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN PHÚ**

Tầng 12, Tòa nhà số 167 Phố Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84.04) 6278 2904 Fax: (84.04) 6278 2905

**CÔNG TY TNHH KPMG VIỆT NAM**

Tầng 16, Tòa nhà Pacific Place số 83B Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84.04) 3946 1600 Fax: (84.31) 3946 1601

❖ **TỔ CHỨC TƯ VẤN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM (KIS)**

Trụ sở chính: Tầng 1-2, 225 Bến Chương Dương, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.08) 3838 6068 Fax: (84.08) 3838 6896

Chi nhánh: Tầng 3, 249 Trần Đăng Ninh, Q.Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84.04) 3974 4448 Fax: (84.04) 3974 4501

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 2/68

## **MỤC LỤC**

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO .....</b>	<b>5</b>
1. Rủi ro về kinh tế.....	5
2. Rủi ro luật pháp .....	5
3. Rủi ro đặc thù của ngành.....	5
4. Rủi ro đợt chào bán .....	7
5. Rủi ro dự án đầu tư.....	7
6. Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu .....	7
7. Rủi ro tỷ giá .....	8
8. Rủi ro khác .....	8
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH .....</b>	<b>9</b>
1. Tổ chức chào bán.....	9
2. Tổ chức tư vấn .....	9
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ CHỮ VIẾT TẮT .....</b>	<b>9</b>
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH .....</b>	<b>10</b>
1. Tóm tắt quá trình hình thành phát triển .....	10
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty .....	12
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty .....	13
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 30/07/2010.....	16
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành.....	17
6. Hoạt động kinh doanh.....	17
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.....	25
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....	29
9. Chính sách với người lao động.....	30
10. Chính sách cổ tức.....	31
11. Tình hình tài chính.....	31
12. Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.....	37
13. Tài sản thuộc sở hữu của Công ty .....	47
14. Dự án đầu tư của Công ty.....	48
15. Chiến lược phát triển kinh doanh .....	49
16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2011-2013 .....	50
17. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	51

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHỨNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

18.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành: Không .....	51
19.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	52
<b>V.</b>	<b>CỔ PHIẾU CHÀO BÁN.....</b>	<b>52</b>
1.	Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông.....	52
2.	Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần.....	52
3.	Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán : 1.000.000 cổ phần.....	52
4.	Giá chào bán dự kiến : 11.000 cổ phần .....	52
5.	Phương pháp tính giá:.....	52
6.	Phương thức chào bán:.....	52
7.	Phương pháp xử lý trong trường hợp đợt chào bán không huy động đủ số tiền dự kiến .....	53
8.	Phương thức phân phối:.....	53
9.	Thời gian phân phối cổ phần: .....	53
10.	Đăng ký mua cổ phần .....	53
11.	Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	55
12.	Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng: Không .....	56
13.	Các loại thuế có liên quan:.....	56
14.	Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu .....	57
<b>VI.</b>	<b>MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH .....</b>	<b>57</b>
1.	Mục đích chào bán.....	57
2.	Thông tin một số dự án đang triển khai.....	57
2.1	Dự án trung tâm thương mại, trung tâm nguyên phụ liệu ngành dệt may tại Thành phố Hà Nội . .....	58
2.2	Dự án đầu tư dây chuyền may hàng thời trang tại Công ty.....	62
2.3	Bổ sung tăng vốn lưu động.....	64
<b>VII.</b>	<b>KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH.....</b>	<b>65</b>
<b>VIII.</b>	<b>CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT PHÁT HÀNH .....</b>	<b>67</b>
<b>IX.</b>	<b>PHỤ LỤC .....</b>	<b>68</b>
1.	Phụ lục 1: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh .....	68
2.	Phụ lục 2: Bản sao hợp lệ Điều lệ Công ty.....	68
3.	Phụ lục 3: Báo cáo kiểm toán năm 2009 và 2010 .....	68
4.	Phụ lục 4: Báo cáo tài chính Quý I/2011 do Công ty lập .....	68
5.	Phụ lục 5: Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT, BGD, BKS .....	68

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 4/68

## **I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO**

### **1. Rủi ro về kinh tế**

Kinh tế Việt Nam tiếp tục trên đà phục hồi nhanh từ khủng hoảng toàn cầu, năm 2010 kinh tế Việt Nam tăng trưởng 6,8%, mạnh nhất trong 3 năm gần đây. Ngân hàng thế giới - World Bank dự báo chính sách bình ổn sẽ làm chậm tăng trưởng trong ngắn hạn nhưng Việt Nam sẽ giành lại được vị thế trước khủng hoảng trong trung hạn. Kinh tế phục hồi nhanh nhờ nhu cầu nội địa tăng trưởng tốt, đầu tư cao và xuất khẩu phục hồi. Tăng trưởng kinh tế Việt Nam là tiền đề cho các hoạt động mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong nước khi sức mua của người tiêu dùng trong nước và trên thế giới đối với hàng tiêu dùng nói chung và sản phẩm may mặc nói riêng được cải thiện.

Những dự báo về tiềm năng mở rộng thị trường của ngành dệt may xuất khẩu nhờ vào các hiệp định thương mại với nước ASEAN; các kế hoạch nghiên cứu, đầu tư và phát triển ngành dệt may theo định hướng hội nhập sẽ là cơ hội cho các doanh nghiệp dệt may phát triển hoạt động sản xuất của mình. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cũng phải nỗ lực hơn nữa để tạo được thế cạnh tranh trên thị trường khi hàng rào bảo hộ thuế quan của thị trường nội địa dần bị loại bỏ theo lộ trình cam kết khi gia nhập WTO và khu vực mậu dịch tự do AFTA, các rào cản kỹ thuật đối với hàng nhập khẩu vào các thị trường lớn trên thế giới.

### **2. Rủi ro luật pháp**

Hệ thống pháp luật Việt Nam chưa hoàn chỉnh, thường xuyên có những thay đổi về chính sách ưu đãi đầu tư, thuế... sẽ ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, rủi ro về luật pháp đối với ngành dệt may không cao bởi đây là ngành được Nhà nước khuyến khích đầu tư nên có nhiều khả năng có những thay đổi về pháp lý theo hướng có lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May.

Là doanh nghiệp hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, VINATEXIMEX chịu sự điều chỉnh của hệ thống Luật doanh nghiệp và các văn bản liên quan. Ngoài ra, khi đăng ký giao dịch trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, việc ban hành và sửa đổi bổ sung các chính sách, văn bản pháp luật có liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán sẽ có ảnh hưởng lớn đến hoạt động của Công ty.

### **3. Rủi ro đặc thù của ngành**

#### **❖ Rủi ro nguyên vật liệu:**

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

---

## BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG

### CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY

---

Liên tục trong nhiều năm qua, ngành dệt may Việt Nam luôn đạt tốc độ tăng trưởng xuất khẩu tương đối cao, tăng trưởng mỗi năm đều từ 20-30%. Năm 2010 xuất khẩu toàn ngành dệt may đạt 11,2 tỷ USD, tăng 23,7% so với cùng năm 2009, đưa dệt may trở thành ngành có kim ngạch xuất khẩu cao nhất nước. Tuy nhiên, nếu phân tích một cách cụ thể hơn sẽ thấy dệt may Việt Nam vẫn còn thiếu những điều kiện cho sự phát triển bền vững. Để tăng được kim ngạch xuất khẩu, hàng năm ngành phải nhập khẩu một tỷ trọng lớn (70%) các nguyên, phụ liệu từ nước ngoài như Trung Quốc, Hàn Quốc, Đài Loan và Hồng Kông dẫn đến giá trị gia tăng không cao, thiếu linh hoạt và hạn chế khả năng đáp ứng nhanh.

Trong trường hợp có sự thay đổi về giá cả nguồn nguyên vật liệu sẽ ảnh hưởng rất lớn đến chi phí hoạt động cũng như hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

#### ❖ **Rủi ro thị trường:**

Hiện nay Mỹ là thị trường xuất khẩu dệt may lớn nhất của Việt Nam, chiếm 57% thị phần xuất khẩu, kế đến là thị trường EU và Nhật Bản. Do tập trung quá nhiều rủi ro vào một vài thị trường nên sự không ổn định của những thị trường này ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu của ngành công nghiệp dệt may nước ta. Với hoạt động chính cung cấp nguyên phụ liệu và các sản phẩm phục vụ cho các doanh nghiệp dệt may trong tập đoàn, những ảnh hưởng đến doanh thu của toàn ngành dệt may có ảnh hưởng gián tiếp không nhỏ đến doanh thu của VINATEXIMEX.

#### ❖ **Rủi ro cạnh tranh:**

Dự báo kim ngạch xuất khẩu hàng dệt may sẽ đạt 20 - 22 tỷ USD đến năm 2020. Tuy nhiên, khi gia nhập vào Tổ chức Thương Mại Thế giới WTO ngoài những chính sách ưu đãi và thuận lợi thì các doanh nghiệp dệt may sẽ phải chịu áp lực cạnh tranh lớn với các doanh nghiệp nước ngoài do giảm mức thuế nhập khẩu và các rào cản thương mại. Thêm vào đó, do ưu đãi của Chính phủ, hiện tại có khoảng hơn 2.600 doanh nghiệp dệt may trong toàn ngành cũng dẫn đến cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp nội địa. Mặc dù vậy, nhìn ở khía cạnh là nhà cung cấp sản phẩm cho các doanh nghiệp dệt may, đây lại là cơ hội cho VINATEXIMEX mở rộng và nâng cao hiệu quả của hoạt động bán hàng nhập khẩu.

Về mặt thuận lợi, sau khi gia nhập tổ chức WTO, doanh nghiệp Việt nam có thể xuất khẩu theo năng lực thị trường mà không theo quy định về hạn ngạch, đồng thời mức thuế nhập khẩu của Việt Nam vào các nước thành viên sẽ theo khung giá thuế quan tối huệ quốc - NTR. Điều này

sẽ giúp cho các doanh nghiệp có năng lực thật sự có điều kiện thâm nhập sâu hơn vào các thị trường để gia tăng kim ngạch xuất khẩu.

#### **4. Rủi ro đợt chào bán**

Thị trường chứng khoán đã trải qua thời kỳ điều chỉnh sâu từ cuối năm 2007 đến cuối quý 1/2009, chỉ số VNIndex từ mức trên 1000 điểm giảm xuống đến mức thấp nhất 235 điểm trong vòng 3 năm qua. Hiện nay thị trường chứng khoán đang trong giai đoạn hồi phục, thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư, một lượng vốn tương đối lớn đã quay lại trên thị trường. Trong giữa tháng 03/2011, Ngân hàng Nhà nước ban hành các biện pháp tăng cường thắt chặt chính sách tiền tệ. Khi chính sách tiền tệ tiếp tục được thắt chặt, dòng tiền vào thị trường chứng khoán sẽ tiếp tục thu hẹp. Các nhà đầu tư tăng mạnh lượng chứng khoán bán ra, giảm mạnh lượng mua vào làm cho chỉ số VNIndex giảm mạnh và xoay quanh ngưỡng 460 điểm. Tuy nhiên, để hạn chế rủi ro này, Công ty đã tính toán trên cơ sở thận trọng kế hoạch hoạt động kinh doanh trong các năm tới cũng như mức giá khởi điểm của đợt phát hành.

#### **5. Rủi ro dự án đầu tư**

Đợt chào bán này nhằm huy động vốn cho dự án góp vốn sáng lập Công ty Cổ phần Cung ứng nguyên phụ liệu. Với thực trạng các công ty dệt may hiện nay không chủ động trong việc cung ứng nguồn phụ liệu đa phần nhập từ nước ngoài thì kế hoạch xây dựng công ty chuyên thực hiện dịch vụ cung cấp nguyên phụ liệu cho ngành tạo được sự quan tâm từ các nhà đầu tư.

Để mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty huy động vốn cho dây chuyền may hàng thời trang là một hướng phát triển thị trường nội địa trong thời gian tới. Bên cạnh đó, Công ty cũng đã đàm phán được với các Ngân hàng Ngoại Thương, Ngân hàng Đầu tư Phát triển, và Ngân hàng Công Thương tài trợ vốn cho những kế hoạch kinh doanh ngắn hạn để phục vụ cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

Với kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong các năm vừa qua, Công ty có nhiều lợi thế và sự chuẩn bị tốt nhất để có thể triển khai các dự án thành công. Do đó, có thể thấy rằng rủi ro của dự án đầu tư là không đáng kể.

#### **6. Rủi ro pha loãng giá cổ phiếu**

Việc phát hành thêm cổ phần sẽ gây ra rủi ro pha loãng giá cổ phiếu. Ngoài ra, chỉ số Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS) cũng sẽ giảm do tổng số lượng cổ phần lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc đầu tư vốn vào các dự án như kế hoạch có thể chưa tạo ra ngay được doanh thu, lợi



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

nhuận như kỳ vọng. Vì vậy tỷ suất lợi nhuận sau khi phát hành cổ phần nhiều khả năng sẽ giảm so với trước khi phát hành. Nhà đầu tư cần lưu ý đến rủi ro này.

Trong đợt phát hành này, VINATEXIMEX chào bán ra công chúng 1.000.000 cổ phần với giá ấn định là 11.000 đồng/cổ phần. Số cổ phiếu lưu hành trên thị trường của VINATEXIMEX sau khi thực hiện chào bán sẽ tăng thêm 28,57% so với số cổ phiếu hiện đang lưu hành. Giá cổ phiếu sau khi thực hiện chào bán có thể sẽ bị ảnh hưởng do điều chỉnh kỹ thuật.

Cụ thể giá cổ phiếu sau khi pha loãng được tính theo công thức sau:

$$P = \frac{PR_{(t-1)} + I \cdot PR}{1 + I}$$

Trong đó:  $P = \frac{PR_{(t-1)} + I \cdot PR}{1 + I}$

P: Giá thị trường của cổ phiếu sau khi pha loãng

$PR_{(t-1)}$ : Giá cổ phiếu trước khi pha loãng

PR: Giá chào bán cổ phiếu cho đợt phát hành

I: Tỷ lệ vốn tăng

Ví dụ: Giá giao dịch cổ phiếu trước ngày chốt danh sách: 18.000 đồng/cp

Giá cổ phiếu phát hành thêm: 11.000 đồng/cp

Tỷ lệ vốn tăng: 28,57%

Giá cổ phiếu sau điều chỉnh =  $(20.000 + 28,57\% \cdot 11.000) / (1 + 28,57\%) = 16.444$  đồng

## 7. Rủi ro tỷ giá

Do điều chỉnh về tỷ giá trong những tháng đầu năm 2011, doanh nghiệp Việt Nam phải chịu những khoản lỗ do ghi nhận doanh thu và chi phí từ các tài khoản có nguồn gốc ngoại tệ. Thông qua các giao dịch thương mại như mua nguyên vật liệu sản xuất kinh doanh trả tiền bằng ngoại tệ và bán sản phẩm bằng ngoại tệ, rủi ro tỷ giá có ảnh hưởng đến lợi nhuận doanh nghiệp. Hoạt động trong lĩnh vực dệt may, một ngành phụ thuộc nguồn nguyên phụ liệu nhập khẩu từ nước ngoài, doanh nghiệp chịu tác động khá lớn từ sự thay đổi lớn trong giá trị tiền tệ. Tuy nhiên, do kinh doanh hàng nhập khẩu, công ty đã ký hợp đồng với khách mua hàng bằng nguyên tệ và thanh toán bằng ngoại tệ hoặc tiền đồng theo tỷ giá tại thời điểm thanh toán nên

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 8/68



## BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY

công ty ít bị lỗ do tác động của tỷ giá. Ngoài ra, nguy cơ rủi ro này thường xuyên xảy ra vào thời điểm lập báo cáo tài chính và có thể định lượng được nên doanh nghiệp có khả năng ước tính khoản lãi/lỗ do thay đổi của tỷ giá. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện các biện pháp tích cực như tham gia góp vốn vào Công ty CP cung ứng nguyên phụ liệu trong để chủ động trong các giao dịch mua nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất.

### 8. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như động đất, hỏa hoạn, chiến tranh, đều gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Các rủi ro trong quá trình vận hành nhà máy sản xuất, các sự cố kỹ thuật đối với các máy móc, thiết bị, nguyên phụ liệu có thể gây đình trệ hoạt động sản xuất của Công ty.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

### 1. Tổ chức chào bán

Bà Phạm Nguyên Hạnh Chức vụ: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Bà Nguyễn Thị Kim Lý Chức vụ: Kế toán trưởng

Bà Nguyễn Thị Thanh Nga Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 2. Tổ chức tư vấn

Ông Oh Kyung Hee Chức vụ: Tổng giám đốc

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ chào bán do Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS) tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt may. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt may cung cấp.

## III. CÁC KHÁI NIỆM VÀ CHỮ VIẾT TẮT

Công ty/VTI : Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt May

Điều lệ Công ty : Điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt May

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 9/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

Tổ chức phát hành	: Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt May
Tổ chức tư vấn/KIS	: Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam
Thuế TNDN	: Thuế thu nhập doanh nghiệp
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
SDGCK	: Sở Giao dịch Chứng khoán
TTLKCKVN/VSD	: Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam
TVLK	: Thành viên lưu ký
SKHĐT	: Sở Kế hoạch và Đầu tư
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
DN	: Doanh nghiệp
HĐQT	: Hội đồng Quản trị
BGD	: Ban giám đốc
BKS	: Ban kiểm soát
CBCNV	: Cán bộ công nhân viên
HĐKD	: Hoạt động kinh doanh
CTCP	: Công ty Cổ phần
NPL	: Nguyên phụ liệu

#### **IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

##### **1. Tóm tắt quá trình hình thành phát triển**

###### **1.1 Quá trình hình thành và phát triển**

Năm 1977, Tổng Công ty Dệt May Việt Nam được thành lập với 5 ban và quản lý 64 đơn vị thành viên. Trước một số khó khăn trong công tác điều hành quản lý của Tổng Công ty, ngày 8/6/2000, Công ty Xuất nhập khẩu Dệt May là đơn vị thành viên hạch toán phụ thuộc, được

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 10/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

thành lập theo Quyết định số 37/2000/QĐ-BCN của Bộ Công nghiệp trên cơ sở tổ chức lại Ban Xuất nhập khẩu của Tổng Công ty Dệt May Việt Nam

Thực hiện lộ trình sắp xếp các doanh nghiệp và tái cơ cấu tập đoàn, Tổng Công ty Dệt May Việt Nam (nay là Tập Đoàn Dệt may Việt Nam - Vinatex) đã quyết định hợp nhất Công ty XNK Dệt May và Công ty Dịch vụ Thương mại số 1 thành Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May theo Quyết định số 87/QĐ-HĐQT ngày 21/02/2006 của HĐQT Vinatex.

Tiếp tục thực hiện lộ trình tái cơ cấu của Vinatex, ngày 01/10/2007 Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May đã chuyển sang hoạt động theo hình thức công ty cổ phần theo Quyết định số 2414/QĐ-BCN ngày 12/07/2007 của Bộ Công Nghiệp. Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt May hoạt động theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103020072 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 17/10/2007 với vốn điều lệ là 35 tỷ đồng.

### **1.2 Giới thiệu về công ty**

Tên công ty	: Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt May
Tên tiếng Anh	: Textile-Garment Import–Export and Production JS. Corporation
Tên viết tắt	: VINATEXIMEX
Trụ sở chính	: 20 Lĩnh Nam, P. Mai Động, Q. Hoàng Mai, Hà Nội
Điện thoại	: (84.04) 3633 5586
Fax	: (84.04) 3862 4620
Website	: <a href="http://www.vinateximex.com.vn">www.vinateximex.com.vn</a>

Giấy Chứng Nhận ĐKKD số 0103020072 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/10/2007 và đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 23/05/2008.

Vốn điều lệ : 35.000.000.000 đồng

Tài khoản ngân hàng số: 001 100 0013065 mở tại Sở GD Ngân hàng TMCP Ngoại Thương.

### **1.3 Ngành nghề kinh doanh của Công ty**

- Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu: nguyên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ liệu, hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm), thuộc nhuộm, bông, xơ, tơ, sợi các loại, vải, hàng may mặc, dệt kim, khăn bông, len, thảm, dây tơ, tơ tằm và các sản phẩm của ngành dệt may;

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 11/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

- Kinh doanh, xuất nhập khẩu: hàng công nghệ thực phẩm, nông, lâm, hải sản (trừ loại lâm sản Nhà nước cấm), thủ công mỹ nghệ; Ô tô, xe máy, phương tiện vận tải; các mặt hàng công nghiệp tiêu dùng khác; sắt, thép, gỗ, máy móc thiết bị, vật tư, nguyên liệu cho sản xuất kinh doanh; Trang thiết bị văn phòng; thiết bị tạo mẫu thời trang; vật liệu điện, điện tử, cao su, đồ nhựa; trang thiết bị bảo hộ lao động;
- Kinh doanh: văn phòng phẩm, nước uống dinh dưỡng và mỹ phẩm các loại; phụ tùng, máy móc, thiết bị phục vụ công nghiệp; dụng cụ quang học, hệ thống kiểm tra đo lường; phế liệu và thành phẩm sắt, thép và kim loại màu;
- Sản xuất, kinh doanh, sửa chữa, lắp đặt các sản phẩm cơ khí và máy móc thiết bị công nghiệp; thi công, lắp đặt hệ thống điện dân dụng, công nghiệp, hệ thống điện lạnh, hệ thống cầu, thang nâng hạ, thang máy; tư vấn, thiết kế quy trình công nghệ cho ngành dệt may, da giày (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Kiểm nghiệm chất lượng bông xơ phục vụ sản xuất kinh doanh và nghiên cứu khoa học;
- Kinh doanh kho vận, kho ngoại quan; ủy thác mua bán xăng dầu;
- Dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng, cho thuê văn phòng, vận tải, du lịch lữ hành trong nước và quốc tế (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);
- Kinh doanh bất động sản, trung tâm thương mại; dịch vụ cho thuê nhà ở, kiốt, cho thuê kho, bãi đậu xe; dịch vụ giữ xe;
- Kinh doanh xuất nhập khẩu: Máy móc, thiết bị ngành y tế; xi măng; máy móc, thiết bị và nguyên liệu phục vụ ngành nhựa;
- Kinh doanh phân bón, vật tư, máy móc, thiết bị ngành nông nghiệp (không bao gồm thuốc bảo vệ thực vật);
- Kinh doanh vật tư, máy móc, thiết bị sản xuất chế biến thủy hải sản;
- Kinh doanh chế phẩm thủy hải sản;
- Kinh doanh xăng dầu;
- Kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Dịch vụ làm thủ tục hải quan;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;
- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với qui định của pháp luật.

## **2. Cơ cấu tổ chức của Công ty**

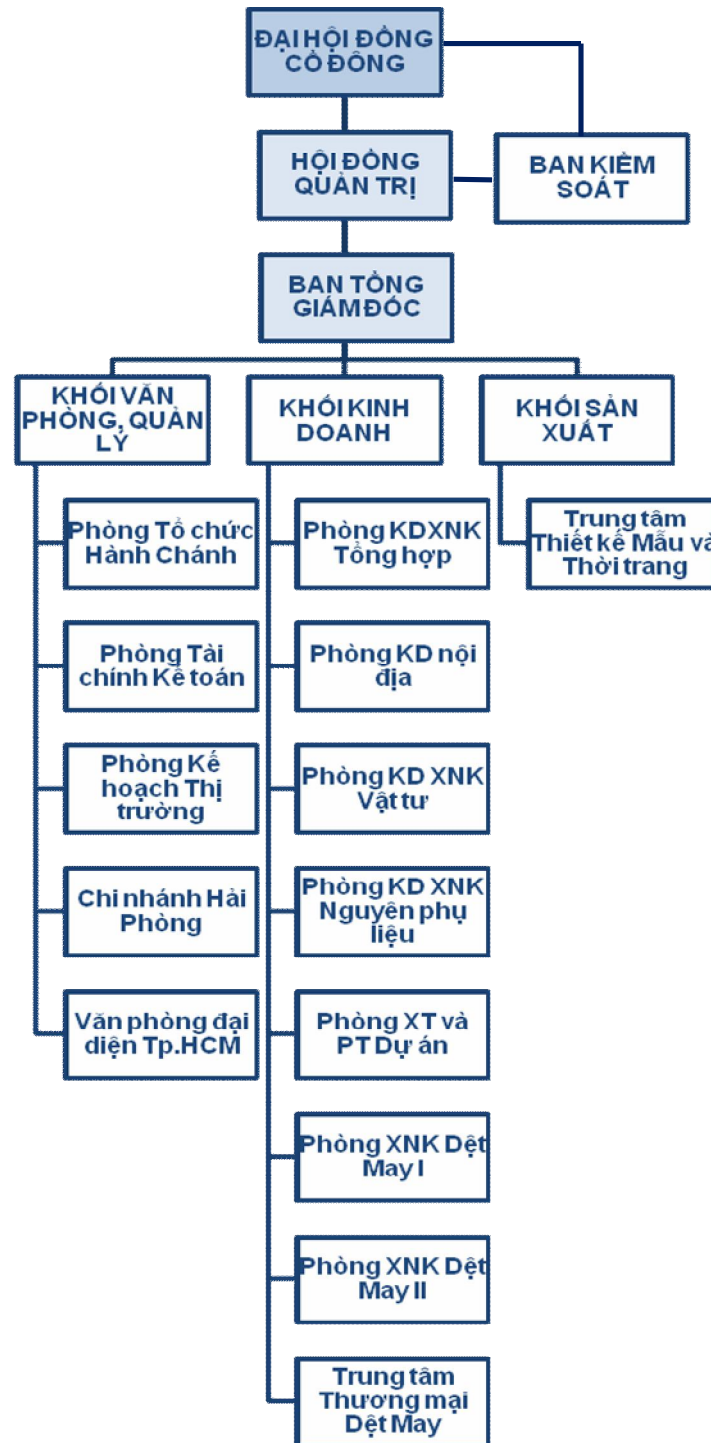
---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 12/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**



**3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty**

**Đại hội đồng cổ đông:** gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và dự họp, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền phê chuẩn báo cáo tài chính hàng năm, bầu và bãi

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

---

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

nhiệm HĐQT và Ban Kiểm soát; bổ sung và sửa đổi điều lệ; quyết định loại và số lượng cổ phần phát hành, tổ chức lại và giải thể Công ty, tỷ lệ trả cổ tức hàng năm. ĐHĐCĐ thường niên họp ít nhất mỗi năm 01 lần, không quá 04 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

**Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty giữa hai kỳ ĐHĐCĐ, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề có liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về những hành vi vi phạm luật và Điều lệ cũng như những sai phạm trong quản lý gây thiệt hại Công ty; quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển và sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty, chỉ đạo giám sát điều hành của Tổng Giám đốc. Nhiệm kỳ của HĐQT và thành viên HĐQT là 05 năm. Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

**Ban kiểm soát:** Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và bộ máy điều hành của Ban Tổng Giám đốc. Các thành viên của Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu và miễn nhiệm, có nhiệm kỳ 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

**Ban Tổng Giám đốc:** Do HĐQT bổ nhiệm và bãi nhiệm, Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trực tiếp và chủ yếu trước HĐQT về việc tổ chức, quản lý, điều hành toàn diện các hoạt động tác nghiệp hàng ngày của Công ty theo nghị quyết, quyết định của HĐQT. Các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng giúp việc cho Tổng Giám đốc. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là 05 năm và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

**Kế toán trưởng:** Kế toán trưởng là thành viên của Ban Tổng Giám đốc, là người được bổ nhiệm đứng đầu bộ phận kế toán, người chỉ đạo chung và tham mưu chính cho lãnh đạo về tài chính và các chiến lược tài chính, kế toán cho doanh nghiệp. Kế toán trưởng là người hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, điều chỉnh những công việc của các kế toán viên. Nhiệm kỳ của KTT do HĐQT quyết định tùy thuộc tình hình công ty.

**Các phòng, ban trực thuộc:**

**Khối Văn phòng Quản lý:** gồm 03 phòng

Phòng Tài Chính Kế toán: thực hiện nghiệp vụ kế toán – tài chính phù hợp với pháp lệnh kế toán thống kê và pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, tham mưu cho Ban giám đốc Công ty về các biện pháp sử dụng và quản lý tài chính, quy định tài chính thống kê và các lĩnh vực khác;

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 14/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với từng thời kỳ và chiến lược phát triển của Công ty.

Phòng Tổ chức Hành chính:

- Quản lý công tác tổ chức, đào tạo: tổ chức bộ máy, quản lý nhân sự, xây dựng các quy chế và quản lý thực hiện các chính sách của nhà nước trong Công ty;
- Quản lý công tác hành chính trong Công ty: quản lý, đề xuất mua sắm và theo dõi tài sản trong Công ty; xử lý và giải quyết các vấn đề về khiếu nại tố cáo trong Công ty.

Phòng Kế hoạch thi trường: tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong việc theo dõi thực hiện các kế hoạch của Tập Đoàn Dệt May Việt Nam và Nhà Nước giao, xây dựng kế hoạch hàng năm và kế hoạch dài hạn của Công ty. Tham mưu cho lãnh đạo công ty về công tác thị trường, chính sách đối ngoại, làm đầu mối và quản lý các hoạt động đối ngoại, tham gia tổ chức và thực hiện các hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước, tuyên truyền quảng cáo về hình ảnh Công ty.

**Khối Kinh doanh:** gồm 08 phòng

1. Phòng Xuất Nhập Khẩu Dệt May 1
  2. Phòng Xuất Nhập Khẩu Dệt May 2
  3. Phòng Kinh doanh XNK Tổng hợp
  4. Phòng Kinh doanh XNK Vật tư
  5. Phòng Kinh doanh XNK Nguyên phụ liệu
  6. Phòng Xúc tiến & Phát triển Dự án
  7. Phòng Kinh doanh Nội địa
  8. Trung tâm Thương mại Dệt May
- Các phòng này thực hiện chức năng kinh doanh các mặt hàng đặc trưng theo nhiệm vụ mặt hàng được Công ty giao.
  - Chủ động tìm kiếm khách hàng cho mình, ký kết hợp đồng, đến các cơ sở triển khai và tiến hành thực hiện hợp đồng.
  - Trực tiếp hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu theo kế hoạch, phương án đã được Tổng Giám đốc duyệt.

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 15/68



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

- Các phòng kinh doanh xuất nhập khẩu chủ động thực hiện các bước của một thương vụ kinh doanh từ chào hàng, đàm phán với khách hàng, ký kết hợp đồng đến thực hiện và thanh toán hợp đồng.

**Đơn vị sản xuất:** Trung tâm thiết kế mẫu và thời trang (với 01 cửa hàng giới thiệu sản phẩm).

**Các đơn vị trực thuộc Công ty:**

1. Kho hàng và Chi nhánh Hải Phòng:

- Địa chỉ: số 315 Đà Nẵng, TP. Hải Phòng
- Số lượng CBCNV: 8 người

2. Văn phòng đại diện tại TP. Hồ Chí Minh:

- Địa chỉ: số 286C/11 Nguyễn Tất Thành, phường 13, quận 4, TP. HCM
- Số lượng CBCNV: 4 người.
- Chức năng: tham mưu xây dựng, quảng bá và phát triển sản phẩm Công ty, mở rộng thị trường cung cấp hàng hóa; giải đáp thắc mắc của khách hàng, tiếp thu ý kiến của khách hàng nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.

4. **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 24/03/2011**

**4.1 Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

STT	Họ tên cổ đông	Địa chỉ	Số ĐKKD/ CMND	Cổ phiếu nắm giữ	
				CP	%
1	Tập đoàn Dệt May VN	25 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	0106000697	2.275.000	65
2	Cty CP May Hưng Yên	83 Trưng Trắc, Minh Khai, tỉnh Hưng Yên	141719186	181.560	5,19
<b>Tổng cộng</b>				<b>2.456.560</b>	<b>70,19</b>

**4.2 Danh sách cổ đông sáng lập:** Không

**4.3 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 24/03/2011**

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

Cổ đông	Số lượng	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
<b>1. Cổ đông trong nước</b>	<b>201</b>	<b>3.500.000</b>	<b>100%</b>
+ Tổ chức:	4	2.531.007	72,31%
+ Cá nhân:	197	968.993	27,69%
<b>2. Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0%</b>
+ Tổ chức:	0	0	0%
+ Cá nhân:	0	0	0%
<b>Tổng cộng</b>		<b>3.500.000</b>	<b>100%</b>

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành**

**5.1 Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức chào bán**

Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex) nắm giữ 2.275.000 cổ phần, chiếm 65% trên tổng số cổ phần đã phát hành của VINATEXIMEX, là đơn vị kinh doanh đa ngành, đa sở hữu, có trình độ công nghệ, quản lý hiện đại và chuyên môn hóa cao; trong đó sản xuất và kinh doanh hàng dệt may với thế mạnh nắm giữ đồng lao động từ các thành viên, trình độ tay nghề khá, là một trong những ngành có kim ngạch xuất khẩu cao nhất nước; ngoài ra, còn kinh doanh các ngành nghề: đầu tư hạ tầng khu CN- đô thị, kinh doanh tài chính và chứng khoán. Tập đoàn đã trở thành một trong những tập đoàn kinh tế mạnh của cả nước.

**5.2 Công ty mà tổ chức chào bán nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối: Không**

**5.3 Công ty mà tổ chức chào bán góp vốn liên doanh, liên kết: Không**

**6. Hoạt động kinh doanh**

**6.1 Sản phẩm, dịch vụ chính**

✚ Sản xuất gia công các mặt hàng quần áo dệt may tại các đơn vị thành viên Công ty có vốn góp và xuất khẩu ra các thị trường nước ngoài; xuất khẩu các mặt hàng khăn bông, hàng thủ công mỹ nghệ như thảm len, cói mua từ các cơ sở may trong nước.

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---



Khăn tắm/Bath Towel



Áo choàng tắm/Bathrobe



Khăn mặt/Face Towel



Thảm chùi chân/Door Carpet



[Khăn dệt  
Jacquard/Jacquard Towel](#)



[Khăn trải bàn/Table Cloth](#)

- ✚ Nhập khẩu một số mặt hàng phục vụ cho các ngành công nghiệp trong nước, bao gồm các sản phẩm chính sau:
  - Bông xơ, hóa chất thuốc nhuộm và thiết bị máy móc phục vụ cho ngành dệt may và các ngành công nghiệp;
  - Ô tô và thiết bị vận chuyển nguyên chiếc;
  - Các loại nguyên vật liệu phục vụ ngành công nghiệp khác như giấy kraft để sản xuất bao bì xi măng, PVC nội thất cho ngành xây dựng...
  - Đại lý cho một số hãng máy móc như Thiết bị máy may Juki (Singapore), thiết bị là ép cho Veit (Đức), nguyên liệu Malt bia cho hãng Weyermann (Đức)
- ✚ Kinh doanh các sản phẩm cung cấp cho thị trường trong nước, bao gồm:
  - Sản phẩm thời trang V.Style: Sản phẩm thời trang mang nhãn hiệu “V.Style” của VINATEXIMEX thâm nhập thị trường và được khách hàng ưa chuộng bởi phong cách hiện đại và phù hợp với túi tiền tầng lớp trung lưu chiếm số đông trong xã hội, sự lựa chọn phong phú về màu sắc và kiểu dáng cho mỗi dòng sản phẩm. Sản phẩm của Công ty đã đạt 02 huy chương vàng tại hội chợ thời trang năm 2006 và 2007.

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 18/68

## BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG

### CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY

- Các sản phẩm quần áo thời trang khác, quần áo bảo hộ lao động và đồng phục theo mẫu do Công ty tự thiết kế.



Bộ quần áo 1



Bộ quần áo 2



Áo sơ-mi các loại



Quần áo bảo hộ lao động

### 6.2 Cơ cấu doanh thu, lợi nhuận

📊 Cơ cấu doanh thu theo phân loại hình thức kinh doanh

Đvt: trđ

STT	Chỉ tiêu	2009		2010		QI/2011	
		Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
1	Hàng xuất khẩu	70.297	6,30%	64.050	5.15%	18.034	4.73%
2	Bán hàng NK	585.866	52,54%	746.188	59,94%	176.577	46,28%
3	Thương mại	444.257	39,84%	427.519	34,34%	183.950	48,21%
4	Bán đồng phục	10.657	0,96%	3.728	0,30%	1.951	0,51%
5	Dịch vụ khác	3.958	0,36%	3.353	0,27%	1.063	0,28%

Đơn vị tư vấn:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM

Trang 19/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHỨNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

<b>Tổng DTT</b>	<b>1.115.035</b>	<b>100%</b>	<b>1.244.838</b>	<b>100%</b>	<b>381.575</b>	<b>100%</b>
-----------------	------------------	-------------	------------------	-------------	----------------	-------------

Nguồn: Phòng kế toán của Công ty

✚ Cơ cấu doanh thu theo phân loại mặt hàng kinh doanh

Đvt: trđ

STT	Chỉ tiêu	2009		2010		QI/2011	
		Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
1	Bông, xơ	357.750	32,08%	459.650	36,92%	177.632	46,55%
2	Hóa chất	21.344	1,91%	38.589	3,10%	11.897	3,12%
3	Máy móc thiết bị	91,054	8,17%	178.497	14,34%	891	0,23%
4	Khăn bông	38.097	3,42%	38.790	3,12%	16.117	4,22%
5	Quần áo	20.707	1,86%	15.712	1,26%	8.713	2,28%
6	Sợi	194.125	17,41%	239.147	19,21%	75.471	19,78%
7	Vải	17.641	1,58%	14.164	1,14%	2.323	0,61%
8	Hàng hóa khác	374.317	33,57%	260.289	20,91%	88.531	23,20%
<b>Tổng DTT</b>		<b>1.115.035</b>	<b>100%</b>	<b>1.244.838</b>	<b>100%</b>	<b>381.575</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Phòng kế toán của Công ty

### 6.3 Chi phí sản xuất

Cơ cấu chi phí của Công ty chủ yếu là chi phí giá vốn do nguồn nguyên vật liệu chiếm phần lớn trong giá trị sản phẩm. Như các công ty trong ngành dệt may, vốn vay góp phần lớn tạo ra doanh thu của Công ty, chi phí vốn vay cũng chiếm tỷ trọng lớn so với những chi phí khác. Công tác quản lý chi phí sản xuất tại Công ty được kiểm soát bởi kế toán trưởng nên tỷ lệ chi phí duy trì ở mức hợp lý trong bối cảnh giá cả nguyên vật liệu đầu vào luôn biến động.

Đvt: trđ

STT	Chỉ tiêu	2009		2010		QI/2011	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Giá vốn hàng bán	1.083.799	97,20%	1.209.713	97,18%	370.853	94,86%

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 20/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG****CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

2	Chi phí bán hàng	10.187	0,91%	11.436	0,92%	3.356	0,86%
3	Chi phí quản lý	7.271	0,65%	9.966	0,80%	2.112	0,54%
4	Chi phí tài chính	25.732	1,86%	45.384	3,65%	14.647	3,74%
<b>Tổng chi phí</b>		<b>1.126.989</b>	<b>-</b>	<b>1.276.499</b>	<b>-</b>	<b>390.968</b>	<b>-</b>
<b>Tổng DTT</b>		<b>1.115.035</b>	<b>100%</b>	<b>1.244.838</b>	<b>100%</b>	<b>381.575</b>	<b>100%</b>
<b>Tổng DTT+DT tài chính</b>		<b>1.132.572</b>		<b>1.283.322</b>		<b>392.897</b>	

Nguồn: Phòng kế toán của Công ty

DTT: Doanh thu thuần

**6.4 Lợi nhuận gộp**

📊 Cơ cấu lợi nhuận theo phân loại hình thức kinh doanh

Đvt: trđ

STT	Chỉ tiêu	2009		2010		Q1/2011	
		Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
1	Hàng xuất khẩu	451	7,54%	446	6,36%	98	5,1%
2	Bán hàng NK	2.024	33,82%	3.031	43,20%	570	29,53%
3	Thương mại	2.851	47,62%	2.977	42,43%	1.096	56,78%
4	Bán đồng phục	210	3,52%	76	1,09%	34	1,76%
5	Dịch vụ khác	450	7,5%	487	6,92%	132	6,83%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>5.986</b>	<b>100%</b>	<b>7.017</b>	<b>100%</b>	<b>1.930</b>	<b>100%</b>

📊 Cơ cấu lợi nhuận theo phân loại mặt hàng kinh doanh

Đvt: trđ

STT	Chỉ tiêu	2009		2010		Q1/2011	
		Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
1	Bông, xơ	1.130	18,88%	1.659	23,64%	607	31,45%

Đơn vị tư vấn:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 21/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

2	Hóa chất	147	2,46%	370	5,27%	121	6,27%
3	Máy móc thiết bị	1.007	16,82%	1.519	21,64%	8	0,41%
4	Khăn bông	346	5,78%	420	6,00%	119	6,17%
5	Quần áo	466	7,79%	349	4,97%	174	9,02%
6	Sợi	1.364	22,79%	1.665	23,73%	581	30,10%
7	Vải	195	3,26%	95	1,35%	17	0,88%
8	Hàng hóa khác	1.331	22,22%	940	13,40%	303	15,70%
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>		<b>5.986</b>	<b>100%</b>	<b>7.017</b>	<b>100%</b>	<b>1.930</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Phòng kế toán của Công ty

### **6.5 Trình độ công nghệ**

Lĩnh vực sản xuất: Thường xuyên cập nhật công nghệ tiên tiến trong lĩnh vực sản xuất hàng dệt may, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng hàng xuất khẩu. Hiện nay, Công ty chú ý mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước nên việc am hiểu nhu cầu của khách hàng nội địa luôn được quan tâm đầu tư.

Lĩnh vực quản lý: Các cán bộ quản lý điều hành Công ty thường xuyên được cử đi đào tạo quản lý doanh nghiệp tại các tổ chức đào tạo cán bộ quản lý có uy tín. Tổ chức quản trị trong Công ty và quản lý điều hành sản xuất kinh doanh theo nguyên tắc chuẩn mực quy định.

### **6.6 Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới**

- Căn cứ vào tình hình thực tế và những đặc điểm riêng về nguồn lực và tiềm năng của mình, Công ty tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và có hiệu quả những tiềm năng nội lực đã có, với định hướng chuyển hướng kinh doanh các mặt hàng gia công xuất khẩu sang hình thức FOB nhằm tạo ra giá trị gia tăng cao và phòng tránh rủi ro trong giao dịch.
- Đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu: tăng cường xuất khẩu các mặt hàng có hàm lượng giá trị gia tăng đồng thời từng bước tập trung xây dựng các mặt hàng chiến lược có tính cạnh tranh cao.
- Tiến hành tổ chức lại hoạt động kinh doanh nhập khẩu theo định hướng chuyên sâu với những ngành hàng, mặt hàng phù hợp và có thể mạnh phát triển ngoài những mặt hàng

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 22/68



truyền thống trước đây; đẩy mạnh việc tăng trưởng nhập khẩu với việc phát triển kinh doanh nội địa.

#### **6.7 Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm**

- Công ty áp dụng mô hình quản lý chất lượng chặt chẽ với chất lượng sản phẩm luôn là điều quan tâm hàng đầu của Công ty. VINATEXIMEX đã áp dụng quy trình quản lý chất lượng vào các lĩnh vực hoạt động của mình nhằm cung cấp một cách ổn định sản phẩm thoả mãn các yêu cầu của khách hàng, đồng thời phải liên tục cải tiến hệ thống quản lý để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao. Để thực hiện mục tiêu trên, toàn thể CBCNV Công ty cam kết:
- Thường xuyên điều chỉnh các quá trình tác nghiệp để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ, đồng thời cải tiến hệ thống quản lý chất lượng.
- Tận tâm, tận lực hoàn thành hợp đồng đúng hạn, an toàn và bảo hành sản phẩm tận tình, chu đáo.
- Liên tục đào tạo nguồn nhân lực, tăng cường đầu tư trang thiết bị, song song với việc nghiên cứu ứng dụng các phương thức quản lý hiệu quả.

#### **6.8 Hoạt động Marketing**

- Những cam kết về chất lượng sản phẩm mà Công ty đã cung cấp là công cụ tiếp thị hữu hiệu nhất của VINATEXIMEX đến khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty luôn quan tâm đến việc xây dựng hình ảnh của mình. Toàn bộ hệ thống văn phòng đại diện, trụ sở, cửa hàng giới thiệu sản phẩm hay xưởng sản xuất đều đồng nhất trong màu sắc và hình thức, làm nổi bật thương hiệu VINATEXIMEX.
- Liên tục xây dựng, cập nhật thông tin, hình ảnh, làm phong phú website phản ánh đầy đủ hoạt động của Vinateximex đối với mọi người sử dụng công cụ internet trong việc tìm kiếm thông tin.
- Tăng cường quảng cáo trên các phương tiện truyền thông phục vụ cho đối tượng khách hàng tiềm năng.
- Tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm, đa dạng các hình thức phân phối và tiêu thụ sản phẩm hàng hóa. Chú trọng hơn nữa các hoạt động xúc tiến thương mại do Bộ Thương mại và các cơ quan hữu quan khác tổ chức, tham gia các hội chợ, triển lãm, thắt chặt quan hệ đối tác, các hiệp hội kinh doanh trong và ngoài nước...

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

nhằm tìm kiếm đối tác kinh doanh cũng như tập hợp và xử lý các thông tin phục vụ cho công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tham gia các Hiệp hội, đăng ký các danh hiệu, danh hiệu uy tín chất lượng, danh hiệu mạnh trong và ngoài nước.
- Phong cách làm việc của mỗi CBCNV là hình ảnh giới thiệu tốt nhất cho Công ty.

**6.9 Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**

**Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu do Cục sở hữu trí tuệ cấp:**

- Giấy chứng nhận số 49297 ngày 20/06/2003; sửa đổi, gia hạn ngày 13/08/2008.
- Giấy chứng nhận số 49298 ngày 20/06/2003, sửa đổi, gia hạn ngày 13/08/2008.
- Giấy chứng nhận số 49299 ngày 20/06/2003; sửa đổi, gia hạn ngày 05/12/2007.
- Giấy chứng nhận số 111894 ngày 22/10/2008; sửa đổi, gia hạn ngày 24/12/2008.
- Giấy chứng nhận số 111895 ngày 22/10/2008; sửa đổi, gia hạn ngày 13/08/2008.
- Giấy chứng nhận số 146950 ngày 25/05/2010; sửa đổi, gia hạn ngày 13/08/2008.

**6.10 Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết**

STT	Hợp đồng	Sản phẩm	Trị giá hợp đồng (bao gồm VAT)	Đơn vị tính	Thời gian thực hiện
1	01/N2010/VT-VNT	Than mỡ	26.374.297.414	VND	2010
2	156/HĐKT-KDVT	Bột nhựa nguyên sinh	1.379.356.000	VND	2010
3	258/HĐMB	Bông Ấn độ	1.013.100	USD	2010
4	07/HĐMB	Bông ấn độ	12.675.000.000	VND	2011
5	01/LK-VNX/2011	Bông S-6 India	7.189.350.000	VND	2011
6	220/HĐMB	Bông Zambian	296.780	USD	2010
7	27/HĐKT/KDVT	Bột nhựa nguyên sinh	1.611.500.000	VND	2011
8	HĐ NL số 01	Xơ Polyester	351.800	USD	2010

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 24/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHỨNG****CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

9	02/ViNA-VP-2011	Bông Tây phi	8.701.875.000	VND	2011
10	PL số 15/HĐMB	Bông Mỹ	611.700	USD	2010
11	PL14/HĐMB	Bông Ấn độ	626.200	USD	2010
12	HĐ số 31/HĐMB	Xơ Polyester	438.900	USD	2011
13	HĐ số 42/HĐMB	Xơ Polyester	460.460	USD	2011
14	HDDMB số 52	Bột nhựa nguyên sinh PVC	1.777.996.000	VND	2011
15	HĐ số 02/VINA	Bông Tây phi	8.701.875.000	VND	2011
16	HĐ 48/KDVT	Bông Nizeria	436.600	USD	2011
17	HĐ 68/HĐMB	Bông Nizeria	767.000	USD	2011
18	PL 02	Xơ Polyester	406.860	USD	2011
19	HĐ 01-2011	Giấy Couches	7.088.923.356	VND	2011
20	HĐ số 44	Sợi Cotton	5.342.567.502	VND	2011
21	HĐ số 40	Sợi Cotton	5.529.458.850	VND	2011
22	HĐ 24 HĐKT	Acrylic Top Trắng	71.544	USD	2011
23	PL HĐ 01	Acrylic Top Trắng	1.640.346.523	VND	2011
24	HĐ 03	Titanium Dioxide	103.600	USD	2011
25	PL 01	Thép cuộn	8.719.209.142	VND	2011
26	PL01	Khăn mặt xanh	6.919.776.050	VND	2010
27	HĐ 26	Hạt nhựa	158.808,0	USD	2011

Nguồn: Phòng Kế toán Công ty

**7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh****7.1 Kết quả hoạt động kinh doanh**

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2008; 2009 và 2010 theo Báo cáo Tài chính năm đã được kiểm toán.

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 25/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHỨNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

Đvt: trđ

STT	Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009 (đã điều chỉnh)	%tăng giảm 2008/2009	Năm 2010	%tăng giảm 2010/2009
1	Vốn chủ sở hữu	35.474	41.788	17,80%	41.681	-0,26%
2	Nợ vay ngắn hạn:	237.955	306.462	29,02%	310.909	1,45%
	Trong đó: nợ quá hạn	0	0	0	0	-
3	Nợ vay dài hạn:	107	118	10,28%	135	14,41%
	Trong đó: nợ quá hạn	0	0	0	0	-
4	Tổng tài sản	273.535	348.368	27,36%	352.725	1,25%
5	Doanh thu thuần	914.312	1.115.035	21,95%	1.244.838	11,64%
6	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	4.894	5.583	14,08%	6.822	22,19%
7	Lợi nhuận khác	5	403	8.060%	195	-51,61%
8	Lợi nhuận trước thuế	4.899	5.986	22,19%	7.017	17,22%
9	Lợi nhuận sau thuế	3.627	4.939	36,17%	5.274	6,78%
10	Lãi cơ bản trên 1 CP	1.036	1.411	36,17%	1.507	6,80%
11	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	96,5%	85,04%	-11,46%	79,63%	-5,41%

Nguồn: BCTC năm 2008, 2009 và 2010 đã kiểm toán

**Điều chỉnh kết quả báo cáo năm 2009:**

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 26/68

Trong quá trình lập báo cáo tài chính 2010, Ban Giám đốc đã điều chỉnh đồng thời báo cáo tài chính những năm trước ở những mục trên Bảng cân đối kế toán như sau:

Công ty đã ghi giảm lợi nhuận chưa phân phối trong năm 2008 và 2009 lần lượt là 3.500 triệu VNĐ và 2.800 triệu VNĐ liên quan đến việc chia cổ tức được công bố sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm nhưng trước ngày phát hành báo cáo tài chính. Ban Giám đốc đã điều chỉnh thông qua việc ghi tăng lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 01/01/2010 tương ứng số tiền là 3.538 triệu VNĐ và ghi giảm khoản cổ tức phải trả 2.800 triệu VNĐ; quỹ khen thưởng phúc lợi 430 triệu VNĐ; quỹ đầu tư phát triển 235 triệu VNĐ; quỹ dự phòng tài chính 73,6 triệu VNĐ.

Trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, thu nhập tài chính và chi phí tài chính đã được điều chỉnh và phân loại lại. Tại ngày 01/01/2010, Ban Giám đốc ghi giảm lãi chênh lệch tỷ giá thực hiện là 2.572 triệu VNĐ dẫn đến doanh thu tài chính tăng 4.945 triệu VNĐ. Đồng thời, ghi nhận giảm chi phí lãi vay là 1.638 triệu VNĐ và ghi tăng dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn 206 triệu VNĐ; lỗ chênh lệch tỷ giá thực hiện 4.945 triệu VNĐ; chi phí tài chính 1.432 triệu VNĐ dẫn đến chi phí tài chính cũng tăng 4.945 triệu VNĐ. Như vậy, kết quả hoạt động kinh doanh năm 2009 không thay đổi do những điều chỉnh nêu trên.

## **7.2 Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm báo cáo**

Năm 2010, mặc dù gặp rất nhiều khó khăn do những biến động của kinh tế toàn cầu nhưng HĐQT Công ty Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May tập trung quản lý chỉ đạo các phòng ban chức năng cùng toàn thể CBCNV khắc phục khó khăn, khai thác tối đa nguồn lực hiện có, ngoài việc khai thác tốt các mặt hàng, thị trường truyền thống còn mở rộng phát triển thêm thị trường mới và các mặt hàng mới trong lĩnh vực nhập khẩu. Sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn giữ được ổn định và có bước tăng trưởng cao so với năm 2009, cụ thể năm 2010 cùng với sự hồi phục dần của nền kinh tế nói chung và những dấu hiệu khả quan của ngành dệt may xuất khẩu nói riêng, kết quả kinh doanh của Công ty đã có những tăng trưởng đáng kể, với doanh thu tăng 11% và lợi nhuận trước thuế tăng 17% so với năm 2009. Như vậy, sau cổ phần hóa hoạt động sản xuất và kinh doanh của VINATEXIMEX đã được cải thiện rõ rệt.

### **🚩 Các nhân tố thuận lợi:**

- Về ngành dệt may Việt Nam: Những số liệu thống kê về giá trị xuất khẩu của ngành dệt may Việt Nam trong những năm vừa qua ngay cả trong thời kỳ khủng hoảng, các doanh nghiệp dệt may Việt Nam đã có sức cạnh tranh ngang bằng với nhiều nhà cung cấp khác trên thế giới tại các thị trường nhập khẩu lớn. Bên cạnh việc xuất khẩu sản phẩm may mặc dệt kim,

## BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG

### CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY

---

dệt thoi, khăn bông thì trong năm 2010, các doanh nghiệp dệt may đã tăng mạnh xuất khẩu sợi, vải, nguyên phụ liệu sang nhiều thị trường mới như Nhật Bản, Thổ Nhĩ Kỳ, Tây Ban Nha, Đài Loan và Hàn Quốc. Thị trường dệt may mở rộng đã tạo điều kiện cho VINATEXIMEX phát triển hoạt động xuất nhập khẩu, gia tăng các đơn hàng cung cấp nguyên phụ liệu và thiết bị cho các doanh nghiệp trong ngành, nhờ đó mà doanh thu bán hàng nhập khẩu tăng lên tương ứng.

- Về công ty: Công ty sau cổ phần hóa đã định hướng phát triển phù hợp với định hướng phát triển của Tập Đoàn Dệt may Việt Nam; Việc cổ phần hóa mang lại hiệu quả rõ rệt, đã tập trung được đầu mối thương mại của Tập đoàn thành một đầu mối chính; phát huy được tiềm năng và thế mạnh kinh doanh; xoá bỏ được sự trùng lặp đầu mối kinh doanh xuất nhập khẩu trong Tập đoàn; từng bước cơ cấu lại tổ chức, tinh giảm định biên hình thành bộ máy kinh doanh gọn nhẹ và hiệu quả; có được sự thay đổi về chất trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
  - Công ty là đơn vị có chức năng hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu chuyên nghiệp nằm trong Tập Đoàn Dệt may Việt Nam, là đầu mối chính cho hoạt động xuất nhập khẩu các vật tư thiết bị và các nguyên phụ liệu cho các đơn vị thành viên trong Tập Đoàn và các đơn vị ngoài Tập Đoàn, nên nguồn doanh thu tương đối ổn định qua các năm.
  - Ban lãnh đạo Công ty luôn sát sao kiểm soát và chỉ đạo mọi hoạt động; tập thể CBCNV trong Công ty đoàn kết, có kinh nghiệm và nhiệt tình trong công việc, đội ngũ cán bộ nghiệp vụ xuất nhập khẩu và dịch vụ có trình độ và kinh nghiệm trực tiếp thực hiện các công việc hàng ngày
  - Là công ty con của Tập Đoàn Dệt May Việt Nam, VINATEXIMEX luôn được sự chỉ đạo, giúp đỡ của tập đoàn, sự ủng hộ và hợp tác của các đơn vị thành viên trong tập đoàn cũng như các cơ quan hữu quan và địa phương.
  - Công ty áp dụng các phương pháp quản lý chi phí hiệu quả, cụ thể: chính sách giữ giá vốn hàng bán ở mức ổn định (khoảng 97% trên doanh thu), tỷ lệ chi phí bán hàng và quản lý trên doanh thu đều giảm đáng kể qua các năm; góp phần cho sự tăng trưởng lợi nhuận đáng kể.
- 🚩 **Các nhân tố khó khăn:**
- Về thị trường: Ngành dệt may Việt Nam với kim ngạch xuất khẩu chiếm trên 90% sản lượng sản xuất, lại tập trung xuất khẩu chủ yếu vào hai thị trường lớn là Mỹ và Châu Âu. Đây cũng

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 28/68

là hai thị trường chịu tác động lớn nhất của cuộc khủng hoảng tài chính và suy giảm kinh tế. Trong 6 tháng đầu năm, các nước xuất khẩu dệt may trên toàn thế giới đều bị giảm kim ngạch trong khoảng từ 10-20%, đặc biệt có nước giảm tới 25%. Ngay cả các cường quốc về dệt may như Trung quốc, Ấn Độ, Pakistan, Thái lan, Indonesia đều đã bị suy giảm nặng nề do mức độ cạnh tranh gay gắt về giá và thiếu đơn hàng.

- Về phía công ty: Hiện nay nhiều đơn vị thành viên của Tập Đoàn cũng bắt đầu có thêm chức năng hoạt động xuất nhập khẩu trực tiếp, tạo nên áp lực cạnh tranh cao hơn khi đây cũng là hoạt động chủ yếu của Công ty. Do ảnh hưởng của việc sáp nhập và cổ phần hóa dẫn đến lao động dồi dư tương đối lớn; còn nhiều khó khăn về định biên lao động, hạn chế về tính chủ động và năng động trong kinh doanh, mặt khác còn tồn tại một số khâu vẫn còn lao động chưa đáp ứng được yêu cầu của nền kinh tế thị trường hội nhập quốc tế.

## **8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành**

### **8.1 Vị thế của Công ty trong ngành**

Với trên 10 năm hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu và thương mại, Công ty Cổ phần Sản xuất - Xuất nhập khẩu Dệt May là một đơn vị có khả năng cạnh tranh và hoạt động hiệu quả trong Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Với sự hỗ trợ của Tập đoàn Dệt May Việt Nam và nỗ lực của ban lãnh đạo, Công ty dần tạo được thương hiệu riêng trong ngành, và hình ảnh là một đối tác thân thiện với các bạn hàng trong nước, từng bước đẩy mạnh hoạt động xuất nhập khẩu cũng như phát triển thị trường nội địa nhờ vào chất lượng dịch vụ và uy tín trong ngành.

### **8.2 Triển vọng phát triển của ngành**

Năm 2010 xuất khẩu toàn ngành dệt may đạt 11,2 tỷ USD, tăng 23,7% so với cùng năm 2009, đưa dệt may trở thành ngành có kim ngạch xuất khẩu cao nhất cả nước. Thị trường Mỹ hiện chiếm hơn 60% kim ngạch xuất khẩu dệt may của Việt Nam, đạt mức tăng trưởng 22,48% về giá trị. Thêm vào đó, những bước tiến đáng kể trong mối quan hệ thương mại giữa 2 nước, tạo điều kiện giảm thuế nhập khẩu với sản phẩm dệt may Việt Nam tại thị trường Mỹ dẫn đến khả năng cạnh tranh cao, và ngành công nghiệp dệt may Việt Nam sẽ có những bước phát triển vượt bậc trong giai đoạn tới đây. Ngoài ra, Hàn Quốc và ASEAN dần trở thành một thị trường tiềm năng, góp phần tăng tốc kim ngạch xuất khẩu của dệt may, với tốc độ tăng trưởng của các thị trường này trong năm 2010 so với năm trước đạt 78,00% và 23,13%.

Cùng với việc duy trì thị trường xuất khẩu, Tập đoàn Dệt May Việt Nam đẩy nhanh chương trình phát triển thị trường nội địa để tận dụng tiềm năng tiêu thụ của thị trường trong nước. Đây



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

là một chiến lược của Tập đoàn được khởi động từ năm 2000, hiện nay VinatexMart đã có 60 siêu thị trên địa bàn 20 tỉnh và thành phố.

**9. Chính sách với người lao động**

**9.1 Số lượng người lao động trong Công ty tại thời điểm 31/12/2010**

STT	Chỉ tiêu	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
1	Cán bộ có trình độ trên đại học, đại học	82	65,60%
2	Cán bộ có trình độ cao đẳng	11	8,8%
3	Cán bộ có trình độ trung cấp	4	3,2%
4	Công nhân kỹ thuật	9	7,2%
5	Lao động phổ thông/lao động khác	19	15,2%
<b>Tổng cộng</b>		<b>125</b>	<b>100%</b>

Nguồn: Phòng Hành chính của Công ty

**9.2 Chính sách đối với người lao động**

**🚩 Chính sách đào tạo:**

Căn cứ vào nhu cầu phát triển, Công ty liên tục tăng cường chính sách đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện nguồn nhân lực sẵn có hoặc giúp đỡ, hỗ trợ cho CBCNV tự đào tạo nâng cao kỹ năng, tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, học hỏi kinh nghiệm của nước ngoài theo các chuẩn mực Quốc tế về kinh doanh thương mại nhằm đáp ứng sự phát triển kinh doanh thương mại trong nền kinh tế hội nhập. Những hỗ trợ này bao gồm cả việc phổ biến thông tin, hướng dẫn, tư vấn về các khóa học.

**🚩 Chính sách lương thưởng:**

VINATEXIMEX được chuyển đổi hình thức sở hữu từ doanh nghiệp nhà nước do đó kế thừa đầy đủ chế độ tiền lương theo hợp đồng đã ký trước đó với người lao động; tiếp tục duy trì và phát huy những mặt tích cực của chế độ này. Công ty đảm bảo nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá toàn diện trình độ, năng suất, kinh nghiệm, thâm niên làm việc nhằm khuyến khích mọi người nâng cao hiệu suất công tác, thúc đẩy hoạt động kinh doanh của Công ty. Qua gần 2 năm cổ phần hóa, thu nhập của CBCNV liên tục tăng cao, mức thu nhập bình quân đạt

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

5.000.000 đồng/người/tháng trong năm 2009 và trung bình 6.000.000 đồng/người/tháng trong năm 2010 tạo khả năng cạnh tranh thu hút của doanh nghiệp trên thị trường lao động.

Công ty trích nộp đầy đủ Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm xã hội và Trợ cấp thất nghiệp cho người lao động theo quy định hiện hành của Luật pháp nhằm đảm bảo đầy đủ quyền lợi chính đáng và tạo sự yên tâm cống hiến đối với sự phát triển vững mạnh của Công ty.

#### **10. Chính sách cổ tức**

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty, chính sách phân phối cổ tức sẽ do Hội đồng quản trị quyết định như sau:

Cổ tức trả cho cổ đông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty.

Việc trả cổ tức cho cổ đông thực hiện theo quy định tại điều 93 của Luật Doanh Nghiệp.

Cổ tức năm 2009 là 12% và năm 2010 là 13%.

#### **11. Tình hình tài chính**

##### **11.1 Các chỉ tiêu tài chính cơ bản**

##### **(i) Trích khấu hao tài sản cố định**

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Khi tài sản được bán thanh lý, nguyên giá và giá trị khấu hao lũy kế được loại khỏi tài khoản và lãi lỗ phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả kinh doanh.

Nguyên giá của TSCĐ bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các khoản thuế không hoàn lại và các chi phí liên quan để việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Khấu hao TSCĐ được tính theo phương pháp khấu hao đường thẳng dựa trên thời gian sử dụng ước tính của TSCĐ phù hợp với các quy định của Quyết định số 206/2003/QĐ/BTC ngày 12 tháng 12 năm 2003 của Bộ Tài chính, cụ thể như sau:

Loại tài sản	Thời gian khấu hao (năm)
Nhà cửa	05-25
Máy móc thiết bị	05-07
Phương tiện vận chuyển	10
Đồ đạc và trang bị văn phòng	05-10

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 31/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

Nguồn: BCTC 2010 đã kiểm toán

Năm 2010, khấu hao tài sản cố định được áp dụng theo phương pháp khấu hao đường thẳng với thời gian sử dụng tài sản cố định theo quyết định số 203/2009/QĐ-BTC ngày 29/10/2009 của Bộ tài chính.

**(ii) Nguyên tắc ghi nhận doanh thu**

Doanh thu bán hàng: Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi đồng thời thoả mãn tất cả năm (5) điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa cho người mua;
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa như người sở hữu hàng hóa hoặc quyền kiểm soát hàng hóa;
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn;
- Công ty đã thu được hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng;
- Công ty xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Doanh thu hoạt động tài chính: bao gồm doanh thu phát sinh từ lãi tiền gửi, chênh lệch tỷ giá, lãi bán hàng trả chậm. Doanh thu hoạt động tài chính được ghi nhận cụ thể như sau:

- Lãi tiền gửi: được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ;
- Chênh lệch tỷ giá: phản ánh các khoản thu nhập từ chênh lệch tỷ giá hối đoái thực tế phát sinh trong kỳ của các nghiệp vụ phát sinh có gốc ngoại tệ, và đã được bù trừ giảm doanh thu tài chính và chi phí tài chính;
- Lãi bán hàng trả chậm: được ghi nhận theo thời gian và lãi suất chậm trả thỏa thuận trong các hợp đồng mua bán hàng hóa dịch vụ.

Thu nhập khác gồm thu từ thanh lý tài sản cố định và thu khác.

**(iii) Mức thu nhập bình quân**

Mức lương bình quân của CBCNV Công ty khá cao so với các doanh nghiệp trong ngành, và tăng trưởng liên tục qua các năm. Cụ thể, thu nhập bình quân người lao động trong quý 4/2007 là 3.700.000 đồng/người/tháng, năm 2008 là 4.300.000 đồng/người/tháng, tăng lên 5.000.000

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 32/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

đồng/người/tháng trong năm 2009, và 6.000.000 đồng/người/tháng trong năm 2010. Mức lương này đặt ra với mục tiêu đảm bảo được khả năng cạnh tranh của Công ty trên thị trường.

**(iv) Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty luôn nâng cao hiệu quả sử dụng vốn kinh doanh, không để phát sinh nợ quá hạn, nợ xấu. Những khoản nợ quá hạn, nợ xấu tồn tại từ trước khi cổ phần hóa đã được doanh nghiệp giải quyết triệt để qua từng năm tài chính.

**(v) Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện nghiêm chỉnh việc kê khai và kịp thời nộp các khoản thuế, các nghĩa vụ tài chính khác đối với Nhà nước đang áp dụng cho Công ty theo quy định và theo Điều lệ của Công ty. Theo Thông tư số 03/2009/TT-BTC do Bộ Tài Chính ban hành ngày 13/01/2009, hoạt động của Công ty thỏa mãn định nghĩa Doanh nghiệp Vừa và Nhỏ. Do đó, Công ty được giảm 10% chi phí thuế thu nhập hiện hành cho năm 2009.

Đvt: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2009	31/12/2010	31/03/2011
Thuế GTGT	2.936.233.443	149.120.184	3.888.163.009
Thuế XNK	3.365.446.914	-	472.210.204
Thuế TTĐB	3.897.156.894	-	-
Thuế TNCN	-	-	-
Thuế nhà đất và tiền thuê đất	-	-	265.031.900
Thuế TNDN	645.389.461	906.000.739	985.968.992
Các loại thuế khác	1.889.813	-	6.980.580
<b>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</b>	<b>10.846.116.525</b>	<b>1.055.120.923</b>	<b>5.618.354.684</b>

Nguồn: Tính từ BCTC năm 2009 và 2010 đã kiểm toán; BCTC QI/2011 do Công ty lập

**(vi) Trích lập các quỹ theo luật định**

Sau khi đã hoàn thành các nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo qui định của pháp luật, đã thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đã đến hạn phải trả, HĐQT

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 33/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

xem xét, quyết định việc phân phối lợi nhuận và sử dụng các quỹ theo đúng qui định của pháp luật.

HĐQT có trách nhiệm xây dựng quy chế phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và sử dụng các quỹ phù hợp trong từng giai đoạn phát triển của công ty và theo đúng qui định của pháp luật.

Đvt: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2009	31/12/2010	31/03/2011
Quỹ đầu tư phát triển	206.332.660	441.332.660	642.341.725
Quỹ dự phòng tài chính	36.689.018	110.332.395	177.335.417
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	44.193.180	169.645.943	418.374.927

Nguồn: Tính từ BCTC năm 2009 và 2010 đã kiểm toán; BCTC QI/2011 do Công ty lập

**(vii) Tổng dư nợ vay**

Công ty không có các khoản vay nợ dài hạn. Chi tiết về các khoản vay nợ ngắn hạn trình bày trong bảng dưới đây:

Đvt: trđ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2009	31/12/2010	31/03/2011
<b>I</b>	<b>Vay ngắn hạn ngân hàng</b>	<b>229.024</b>	<b>215.471</b>	<b>296.409</b>
1	Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam	101.129	85.792	109.442
2	Ngân hàng TMCP Quân đội	27.546	20.585	48.837
3	Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam	79.718	65.750	66.863
4	Ngân hàng Công thương	20.631	43.344	51.884
5	Ngân hàng TMCP Á Châu	-	-	19.383
<b>III</b>	<b>Vay Công ty Tài chính Dệt may</b>	<b>16.473</b>	<b>31.994</b>	<b>39.951</b>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>245.497</b>	<b>247.465</b>	<b>336.360</b>

Nguồn: Tính từ BCTC năm 2009 và 2010 đã kiểm toán; BCTC QI/2011 do Công ty lập

**(viii) Tình hình công nợ**

- Các khoản phải thu

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 34/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG****CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

Đvt: trđ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2009	31/12/2010	31/03/2011
1	Phải thu khách hàng	261.257	256.421	313.372
2	Trả trước cho người bán	45.336	36.316	46.848
3	Phải thu nội bộ	258	336	375
4	Các khoản phải thu khác	2.950	284	213
5	Dự phòng phải thu khó đòi	(487)	(2.723)	(2.723)
	<b>Tổng cộng</b>	<b>309.314</b>	<b>290.634</b>	<b>358.085</b>

Nguồn: Tính từ BCTC năm 2009 và 2010 đã kiểm toán; BCTC QI/2011 do Công ty lập

Trong năm 2009, Công ty đã trích lập thiếu dự phòng phải thu khó đòi 891.293.725 đồng. Trong năm 2010, khách hàng đã trả phần lớn khoản phải thu này. Đến thời điểm 31/12/2010, Công ty đã trích lập tổng cộng dự phòng 100% cho khoản những khoản nợ khó đòi quá hạn của 12 khách hàng là 2.723 triệu VNĐ. Đến thời điểm cuối tháng 03/2011, Công ty tiếp tục lập dự phòng phải thu khó đòi một khoản 2.723 triệu VNĐ.

- Các khoản phải trả

Đvt: trđ

STT	Chỉ tiêu	31/12/2009	31/12/2010	31/03/2011
<b>I</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>306.462</b>	<b>310.909</b>	<b>389.398</b>
1	Vay và nợ ngắn hạn	245.497	247.465	336.360
2	Phải trả người bán	39.985	44.329	28.400
3	Người mua trả tiền trước	1.585	10.221	9.919
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	10.846	1.055	5.618
5	Phải trả công nhân viên	2.477	2.927	2.348
6	Chi phí phải trả	1.134	2.566	1.831

Đơn vị tư vấn:

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 35/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

7	Phải trả phải nộp khác	4.894	2.177	4.504
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	44	169	418
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>118</b>	<b>135</b>	<b>164</b>
1	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	118	135	164
	<b>Tổng cộng</b>	<b>306.580</b>	<b>311.044</b>	<b>389.562</b>

Nguồn: Tính từ BCTC năm 2009 và 2010 đã kiểm toán; BCTC QI/2011 do Công ty lập

**11.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	2008	2009	2010
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)</b>			
▪ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,12	1,11	1,11
▪ Hệ số thanh toán nhanh	1,10	1,09	1,09
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (%)</b>			
▪ Hệ số nợ/Tổng tài sản	86,89%	88,00%	88,18%
▪ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	669,90%	733,66%	746,25%
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
▪ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	3,34	3,20	3,53
▪ Vòng quay hàng tồn kho	72,36	180,93	205,97
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi (%)</b>			
▪ Hệ số lợi nhuận sau thuế/DT thuần	0,40%	0,44%	0,42%
▪ Tỷ suất lợi nhuận HĐKD/DTT	0,54%	0,50%	0,55%
▪ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	10,22%	11,82%	12,65%
▪ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,33%	1,42%	1,5%

Nguồn: Tính từ BCTC năm 2008, 2009 và 2010 đã kiểm toán

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

**12. Hội đồng Quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng**

**12.1 Hội đồng Quản trị**

▪ Bà Phạm Nguyên Hạnh	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT	Từ 28/09/2007 – nay
▪ Ông Nguyễn Ngọc Dũng	Chức vụ: Ủy viên HĐQT	Từ 28/09/2007 – nay
▪ Ông Nguyễn Thành Quế	Chức vụ: Ủy viên HĐQT	Từ 28/09/2007 – nay
▪ Bà Nguyễn Thị Thanh Nga	Chức vụ: Ủy viên HĐQT	Từ 28/09/2007 – nay
▪ Bà Nguyễn Thị Kim Lý	Chức vụ: Ủy viên HĐQT	Từ 06/04/2009 – nay

**a. Chủ tịch HĐQT kiêm TGD: Bà Phạm Nguyên Hạnh**

Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	26/06/1957
Nơi sinh:	Quảng Ninh
CMND:	số 011724876 do Công an Hà nội cấp ngày 18/04/2006
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Phù Mỹ, Bình Định
Địa chỉ thường trú:	477/15 Kim Mã, Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà nội
Điện thoại liên lạc:	CQ 36335546 – DĐ 0913207993
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Thạc sỹ Quản trị KD, cử nhân TCKT, cử nhân Chính trị
<b>Quá trình công tác:</b>	
Từ 6/1979 – 12/1979:	Công tác tại Đoàn cải tiến Bộ Tài chính, giảng viên trường Đại học Tài chính
Từ 1/1980 – 1/1981:	Giảng viên trường Trung cấp Tài chính kế toán Quảng Ninh
Từ 9/1989 – 12/1993:	Trưởng phòng TCKT sau là Kế toán trưởng Công ty May Đức Giang
Từ 1/1994 – 5/2001:	Giám đốc điều hành, sau là Phó Tổng giám đốc Công ty May Đức Giang
Từ 6/2001 – 4/2005:	Trưởng ban TCKT, sau là Kế toán trưởng Tổng công ty Dệt May Việt nam
Từ 5/2005 – 2/2006:	Giám đốc điều hành Tập đoàn Dệt May VN
Từ 3/2006 – 4/2006:	Giám đốc điều hành Tập đoàn Dệt May VN kiêm Tổng

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 37/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

	giám đốc Công ty SX-XNK Dệt May
Từ 5/2006 đến nay:	Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Dệt May VN kiêm Tổng giám đốc Công ty SX-XNK Dệt May, nay là Công ty cổ phần SX-XNK Dệt May
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty CPSX-XNK Dệt May
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Phó Tổng giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt nam Được bổ nhiệm từ: 12/07/2006 đến nay
Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 24/03/2011):	1.160.250 cổ phần, chiếm 33,15% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu của Tập đoàn Dệt may Việt Nam:	1.160.250 cổ phần, chiếm 33,15% vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của BTI	Chồng: Phạm Văn Thức, nắm giữ 20.000 cổ phần, chiếm 0,57 % vốn điều lệ. Con: Phạm Nguyên Anh, nắm giữ 20.000 cổ phần, chiếm 0,57 % vốn điều lệ.
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

**b. Ủy viên HĐQT: Ông Nguyễn Ngọc Dũng**

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	02/09/1957
Nơi sinh:	Hưng Yên
CMND:	số 011349564 do Công an Hà nội cấp ngày 13/05/1996
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Tân Dân, Khoái Châu, Hưng Yên
Địa chỉ thường trú:	Số 2 hẻm 192/56/19 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai,

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 38/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

Quận Thanh Xuân, Hà nội  
Điện thoại liên lạc: CQ 36336213 – ĐD 0913563813  
Trình độ văn hóa: 10/10  
Trình độ chuyên môn: Đại học Lipetsk (Liên xô cũ) ngành tiếng Nga và văn học.  
Cử nhân Anh văn – Đại học Quốc gia

**Quá trình công tác**

Từ 4/1981 – 8/1982: Cán bộ phòng Thảm len – Công ty XNK Thủ công mỹ nghệ  
Từ 09/1982 – 12/1984: Giáo viên tiếng Nga Văn phòng Bộ tư lệnh Đặc khu Quảng Ninh  
Từ 01/1985 – 09/1992: Cán bộ nghiệp vụ Công ty XNK hàng Dệt  
Từ 10/1992 – 12/1993: Cán bộ nghiệp vụ Liên hiệp SX-XNK dệt  
Từ 01/1994 – 9/1995: Cán bộ nghiệp vụ Tổng công ty Dệt  
Từ 10/1995 – 01/1998: Cán bộ nghiệp vụ Tổng công ty Dệt May VN  
Từ 02/1998 – 01/2001: Phó trưởng phòng xuất dệt Tổng công ty Dệt May Việt nam  
Từ 02/2001 – 11/2003: Trưởng phòng xuất dệt – Công ty XNK Dệt May  
Từ 12/2003 – 03/2006: Phó giám đốc Công ty XNK Dệt May  
Từ 04/2006 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty SX-XNK Dệt May, nay là Công ty cổ phần SX-XNK Dệt May

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty: Phó Tổng giám đốc Công ty CP SX-XNK Dệt May

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 24/03/2011): 569.875 cổ phần, chiếm 16,282% vốn điều lệ

+ Đại diện sở hữu của Tập đoàn Dệt may Việt Nam: 557.375 cổ phần, chiếm 15,925% vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 12.500 cổ phần, chiếm 0,357% vốn điều lệ

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của BTI: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 39/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHỨNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**c. Ủy viên HĐQT: Ông Nguyễn Thành Quế**

Giới tính: Nam  
Ngày tháng năm sinh: 14/07/1963  
Nơi sinh: Hà Nội  
CMND: 011023095 do Công an Hà Nội cấp ngày 31/07/2003  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Tân Lập, Đan Phượng, Hà Nội  
Địa chỉ thường trú: 26 Hàng Rươi, Hà Nội  
Điện thoại liên lạc: 0913563813  
Trình độ văn hóa: 10/10  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế đối ngoại

**Quá trình công tác**

Từ năm 1987 – 1992 Chuyên viên Liên hiệp SX-XNK May  
Từ năm 1992 – 1997 Cán bộ VP đại diện LH SX-XNK May tại LB Nga  
Từ năm 1997 – 2000 Chuyên viên Ban XNK TCTy Dệt May Việt Nam  
Từ năm 2000 – 2004 Phó trưởng phòng KD Tổng hợp Cty XNK Dệt May  
Từ năm 2004 – 2005 Trưởng phòng KDTH Cty XNK Dệt May  
Từ năm 2005 – 2006 Phó giám đốc Cty SX- XNK Dệt May  
Từ năm 2006 – nay Phó Tổng Giám đốc Cty CP SX - XNK Dệt May

Chức vụ công tác hiện nay tại Ủy viên H ĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty Công ty

Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP nguyên phụ liệu Dệt May Việt Nam.  
Được bổ nhiệm từ: 27/04/2009 đến nay

Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 24/03/2011): 37.900 cổ phần, chiếm 1,08% vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: Không  
+ Cá nhân sở hữu: 37.900 cổ phần, chiếm 1,08% vốn điều lệ.

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHỨNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Cty	Vợ: Phạm Vân Thúy Số Cổ phần nắm giữ: 23.000 Cổ phiếu chiếm 0,66%
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

**d. Ủy viên HĐQT: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga**

Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	18/02/1957
Nơi sinh:	Hà Nội
CMND:	số 011046690.do Công an Hà Nội cấp ngày 22/12/2005.
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Thôn Trinh Tiết, Xã Đại Hưng, H.Mỹ Đức, T.Hà tây cũ
Địa chỉ thường trú:	Số nhà 22 ngách 43/1, Phố Kim Đồng, Phường Giáp Bát, Q.Hoàng Mai, Hà Nội
Điện thoại liên lạc:	0913221686; CQ 04.22162832
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế - khoa Tài chính Kế toán

**Quá trình công tác**

Từ T11/1978 – 1985	Cán bộ P.Tài chính –Kế toán, TCTy XNK Hàng dệt, Bộ Ngoại Thương
Từ năm 1986 – T8/1995	Cán bộ P.TCKT, Liên hiệp SX-XNK May, Bộ Công nghiệp Nhẹ.- T5/1990 bổ nhiệm Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán.
Từ T9/1995 – T5/2000	Cán bộ Ban Tài chính Kế toán, TCTy Dệt May VN: - T12/1995 trưởng phòng Kế toán thuộc Ban TCKế toán. - T5/1998 Phó trưởng Ban TCKT kiêm Trưởng P. Kế toán
Từ T6/2000 – T4/2006	- 6/2000 Phó trưởng ban tài chính kế toán kiêm Trưởng phòng kế toán Công ty SX-XNK Dệt May.
Từ T5/2006 – T3/2008	- Kế toán trưởng công ty SX-XNK Dệt May, nay là công ty CP SX-XNK Dệt May
Từ T4/2008 đến nay	Trưởng phòng kế hoạch thị trường Công ty CP SX-XNK Dệt May

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 41/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	- Ủy viên HĐQT, Trưởng ban kiểm soát. - Trưởng phòng Kế hoạch Thị trường.
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Ủy viên Hội đồng quản trị Cty CP Đáp cầu - Yên Phong Được bổ nhiệm từ: 27/03/2010 đến nay
Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 24/03/2011):	564.975 cổ phần, chiếm 16,14 % vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu của Tập đoàn Dệt may Việt Nam:	557.375 cổ phần, chiếm 15,92 % vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	7.600 cổ phần, chiếm 0.22 % vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Cty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

**e. Ủy viên HĐQT: Bà Nguyễn Thị Kim Lý**

Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	27/01/1963
Nơi sinh:	Thái Nguyên
CMND:	011029450 do Công an Hà Nội Cấp ngày 12/05/2004
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Hiền Đa, Cẩm Khê, Phú Thọ
Địa chỉ thường trú:	301-E8, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại liên lạc:	0913221364
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân tài chính-ngân hàng
<b>Quá trình công tác</b>	
Từ 05/1987 - 04/1990	Kế toán Công ty XNK Hàng Dệt
Từ 05/1990 - 04/1995	Kế toán Liên hiệp SX-XNK Dệt (sau đổi thành Tổng công ty Dệt Việt Nam)

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 42/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

Từ 04/1995 - 09/1999	Kế toán Tổng công ty Dệt May Việt Nam
Từ 09/1999 - 07/2000	Phó trưởng phòng Tài chính kế toán thuộc Ban Tài chính Kế toán TCTy Dệt May Việt Nam
Từ 07/2000 - 02/2006	Phó trưởng P.Tài chính kế toán Cty XNK Dệt May
Từ 02/2006 - 09/2007	Phó trưởng P.Tài chính kế toán Cty SX-XNK Dệt May
Từ 10/2007 - 03/2008	Phó trưởng P.Tài chính kế toán Cty CP SX-XNK Dệt may
Từ 03/2008 - 10/2008	Trưởng phòng Tài chính kế toán Cty CP SX-XNK DM
Từ 10/2008 - nay	Kế toán trưởng Cty CP SX-XNK Dệt May
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	- Ủy viên HĐQT - Kế toán trưởng
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 24/03/2011):	4.900 cổ phiếu
+ Đại diện sở hữu:	Không
+ Cá nhân sở hữu:	4.900 cổ phần, chiếm 0.14% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Cty	Em trai: Nguyễn Hùng Minh Nắm giữ: 5.400CP, chiếm 0,15% vốn điều lệ
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

## **12.2 Ban giám đốc**

▪ Bà Phạm Nguyên Hạnh	Chức vụ: Tổng GD	Từ 22/02/2006 – nay
▪ Ông Nguyễn Ngọc Dũng	Chức vụ: Phó TGD	Từ 26/10/2007 – nay
▪ Ông Nguyễn Thành Quế	Chức vụ: Phó TGD	Từ 26/10/2007 – nay
▪ Ông Lưu Trọng Giá	Chức vụ: Phó TGD	Từ 26/10/2007 – nay

**Xem ở mục: "Sơ yếu lý lịch của các thành viên HĐQT"**

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 43/68



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

**d. Phó Tổng giám đốc: Ông Lưu Trọng Giá**

Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	16/04/1954
Nơi sinh:	Gia Thanh, Phù Ninh, Phú Thọ
CMND:	011399006 do Công an Hà Nội cấp ngày 21/07/2004
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Gia Thanh, Phù Ninh, Phú Thọ
Địa chỉ thường trú:	Nhà B, Tổ 46, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà Nội
Điện thoại liên lạc:	NR: 04.38626722
Trình độ văn hóa:	10/10
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>	
Từ năm 1954 - 1973	Còn nhỏ, đi học
Từ năm 1974 - 1983	Đi bộ đội tại đơn vị F32A (chiến trường B, C, K)
Từ năm 1984 - 2007	Chuyển ngành về nhận công tác và làm việc tại: Xí Nghiệp vật tư Dệt; Liên hiệp các xí nghiệp Dệt; Cty XNK Hàng Dệt; Tổng công ty Dệt May VN nay là Tập đoàn Dệt May Việt Nam
Từ năm 2008 - nay	Công ty CP SX-XNK Dệt May
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Phó tổng giám đốc, chủ tịch Công đoàn Công ty
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 24/03/2011):	10.200 CP chiếm 0,29% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	Không
+ Cá nhân sở hữu:	10.200 CP chiếm 0,29% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Cty:	Không
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Cty	Không

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 44/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHỨNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

Những khoản nợ đối với Công ty: Không  
Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

**12.3 Ban kiểm soát**

- Bà Nguyễn Thị Thanh Nga Chức vụ: Trưởng BKS Từ 17/03/2008 – nay
- Bà Nguyễn Thị Minh Hiền Chức vụ: Ủy viên Từ 06/04/2009 – nay
- Bà Trần Thị Thu Thảo Chức vụ: Ủy viên Từ 28/09/2007 – nay

**Xem ở mục: "Sơ yếu lý lịch của các thành viên HĐQT"**

**b. Ủy viên: Bà Nguyễn Thị Minh Hiền**

Giới tính: Nữ  
Ngày tháng năm sinh: 25/12/1957  
Nơi sinh: Hà Nội  
CMND: 011559303 do Công an Hà Nội cấp ngày 07/07/2006  
Quốc tịch: Việt Nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Hà Nội  
Địa chỉ thường trú: 26 ngõ 10/16 Kim Mã thượng, Ba Đình, Hà Nội  
Điện thoại liên lạc: 0913095392  
Trình độ văn hóa: 10/10  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

**Quá trình công tác**

Từ năm 1980 – 1992 Chuyên viên P. Tài chính-Kế toán Liên hiệp SX-XNK May  
Từ năm 1992 – 1995 Trưởng phòng Tài chính- Kế toán Xí nghiệp SX và DV May thuộc Liên hiệp SX-XNK May  
Từ năm 1995 – 2001 Chuyên viên Ban TCKT, TCTy Dệt May Việt Nam  
Từ năm 2001 – 8/2009 Phó trưởng ban Tài chính Kế toán tập đoàn DMVN  
T9/2009 đến nay Trưởng ban Pháp chế Tập đoàn Dệt May Việt Nam  
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty Thành viên Ban kiểm soát  
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng ban Pháp chế Tập đoàn Dệt May VN  
Được bổ nhiệm từ: 01/08/2009 đến nay

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 45/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 24/03/2011):	Không
+ Đại diện sở hữu:	Không
+ Cá nhân sở hữu:	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của Cty	Không
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

**c. Ủy viên: Bà Trần Thị Thu Thảo**

Giới tính:	Nữ
Ngày tháng năm sinh:	25/10/1974
Nơi sinh:	Hà nội
CMND:	số 011686703 do Công an TP. Hà nội cấp ngày 06/09/2007
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Hưng Yên
Địa chỉ thường trú:	40/12 Trung Phụng, Đống Đa, Hà nội
Điện thoại liên lạc:	0913044391
Trình độ văn hóa:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế, cử nhân Luật

**Quá trình công tác**

Từ tháng 1/1996 – 7/2002	Chuyên viên phòng TCHC, chuyên viên phòng KD nhập khẩu – Công ty Dịch vụ Thương mại số 1
Từ năm 8/2002 – 2/2006	Phó phòng TCHC – Công ty Dịch vụ Thương mại số 1
Từ tháng 3/2006 đến nay	Phó phòng TCHC – Công ty SX-XNK Dệt May nay là Công ty CP SX-XNK Dệt May

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 46/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	Ủy viên Ban Kiểm soát, phó phòng Tổ chức hành chính
Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:	Không
Số cổ phần nắm giữ (thời điểm 24/03/2011):	1.100 cổ phần, chiếm 0,031% vốn điều lệ
+ Đại diện sở hữu:	Không
+ Cá nhân sở hữu:	1.100 cổ phần, chiếm 0,031% vốn điều lệ
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:	Không
Những người liên quan có nắm giữ cổ phiếu của BTI	Không
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không
Lợi ích liên quan đối với Công ty:	Không

**12.4 Kế toán trưởng**

- Bà Nguyễn Thị Kim Lý Chức vụ: Kế toán trưởng Từ 15/10/2008 – nay

**Xem ở mục: "Sơ yếu lý lịch của các thành viên HĐQT"**

**13. Tài sản thuộc sở hữu của Công ty**

**13.1 Tình hình khấu hao tài sản**

✚ Giá trị tài sản cố định Công ty tính đến thời điểm ngày 31/12/2010

STT	Tài sản	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
<b>I</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>10.044.773.345</b>	<b>5.798.471.605</b>	<b>4.246.301.740</b>
1	Nhà cửa	5.519.113.519	2.598.555.502	2.920.558.017
2	Máy móc, thiết bị	578.326.089	430.695.409	147.630.680
3	Phương tiện vận chuyển	3.181.300.365	2.1447.449.978	1.036.850.387
4	Đồ đạc và trang bị văn phòng	766.033.372	624.770.716	141.262.656
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>-</b>	<b>-</b>	<b>-</b>

Nguồn: BCTC năm 2010 đã kiểm toán

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 47/68

Tại ngày 31/12/2010 và 31/12/2009, tổng số tài sản tương ứng có nguyên giá 2.566 triệu VNĐ và 811 triệu VNĐ đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng.

### **13.2 Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng**

Tổng số diện tích đất Doanh nghiệp đang sử dụng: 7.734 m<sup>2</sup>, trong đó:

- ✚ Tại Hà Nội: Theo Quyết định số 1333/QĐ-UBND ngày 11/04/2008 của Ủy Ban nhân dân TP Hà Nội về việc cho phép Công ty CP SX-XNK Dệt May thuê 5.768m<sup>2</sup> đất tại 20 đường Lĩnh Nam, phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội để tiếp tục sử dụng cùng với công trình đã xây dựng làm trụ sở làm việc. Trong tổng diện tích 5.768 m<sup>2</sup> đất có:
  - 4.355 m<sup>2</sup> đất nằm ngoài chỉ giới mở đường quy hoạch, thời hạn thuê đất 50 năm kể từ ngày 15/10/1993.
  - 1.413 m<sup>2</sup> đất nằm trong chỉ giới mở đường quy hoạch, thời hạn thuê đất hàng năm
- ✚ Tại Hải Phòng: Theo quyết định 860/QĐ-UB ngày 02/06/1997 của Ủy Ban nhân dân TP Hải Phòng về việc cho phép Chi nhánh TCT dệt may (TCT dệt may Việt Nam) thuê 1.966 m<sup>2</sup> đất do Chi nhánh đang quản lý, sử dụng tại số 315 phố Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng. Thời hạn thuê 45 năm từ ngày 02/06/1977.

Ngày 03/03/2006 Tổng công ty Dệt May VN (nay là Tập Đoàn Dệt May VN) đã có quyết định số 120/QĐ-TCKT về việc điều chuyển toàn bộ khu nhà kho tại 315 đường Đà Nẵng, Hải Phòng về Cty SX-XNK Dệt May (nay là Cty CP SX-XNK Dệt May) quản lý và sử dụng.

- ✚ Giá trị tài sản (nhà cửa, kho tàng, vật kiến trúc trên đất) tính vào giá trị doanh nghiệp khi cổ phần hóa nguyên giá: 5.971.516.795 đồng.

### **14. Dự án đầu tư của Công ty**

- Công ty đang có kế hoạch hợp tác với các Công ty khác triển khai các thủ tục cần thiết để thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà cao ốc, văn phòng thương mại tại đất 20 Lĩnh Nam, Hoàng Mai, Hà Nội diện tích đất 4.355m<sup>2</sup>.
- Trong thời gian tới Công ty sẽ nghiên cứu lập phương án xây dựng nhằm khai thác tối đa lợi thế đất tại 315 Đà Nẵng, TP Hải Phòng diện tích 1.966 m<sup>2</sup>.
- Tham gia đầu tư vào các dự án trong ngành Dệt May để chủ động được khâu sản xuất như tham gia đầu tư và trở thành cổ đông sáng lập của Công ty CP May Đáp Cầu - Yên Phong, Công ty cung ứng Nguyên phụ liệu.

## **15. Chiến lược phát triển kinh doanh**

Trong giai đoạn đầu sau cổ phần hóa, Công ty tập trung duy trì sự phát triển ổn định đồng thời tiếp tục xây dựng chiến lược Marketing và thương hiệu; tạo lập lại môi trường kinh doanh lành mạnh, an toàn nâng cao hiệu quả cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đồng thời tạo đà cho các năm tiếp theo, nhằm tiến tới hình thành một công ty kinh doanh thương mại đa lĩnh vực theo các tiêu chuẩn của doanh nghiệp thương mại quốc tế.

### **✚ Chiến lược kinh doanh xuất nhập khẩu**

- Đối với sản phẩm ngành dệt may, Công ty chuyển hướng dần từ kinh doanh các mặt hàng gia công xuất khẩu sang hình thức mua bán trực tiếp nhằm tạo ra giá trị tăng cao.
- Đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu, tăng cường xuất khẩu các mặt hàng có hàm lượng giá trị gia tăng đồng thời từng bước tập trung xây dựng các mặt hàng chiến lược có tính cạnh tranh cao.
- Từng bước tiến hành tổ chức lại hoạt động kinh doanh nhập khẩu theo định hướng chuyên sâu với những ngành hàng, mặt hàng phù hợp và có thể mạnh phát triển ngoài những mặt hàng truyền thống trước đây.
- Tập trung xây dựng và hoàn thiện Trung tâm mẫu nhằm tạo ra các mẫu mã sản phẩm dệt may hợp thị hiếu thị trường làm cơ sở cho việc kết nối giữa nhập khẩu để sản xuất các sản phẩm xuất khẩu mang thương hiệu VINATEXIMEX.
- Xây dựng Trung tâm nguyên phụ liệu dệt may để kết nối giữa nhập khẩu, sản xuất và xuất khẩu; tiếp tục mở rộng mặt hàng nhập khẩu phục vụ các đối tượng khác ngoài ngành dệt may; hướng tới xây dựng một thương hiệu nhà xuất-nhập khẩu chuyên nghiệp có uy tín và đạt hiệu quả cao nhất.

### **✚ Chiến lược kinh doanh nội địa**

- Phát triển hệ thống kinh doanh thiết kế mẫu thời trang mang thương hiệu VINATEXIMEX và V.Style tiến tới liên kết đưa sản phẩm thời trang vào các hệ thống siêu thị, trung tâm thời trang, mẫu và các trung tâm phân phối sản phẩm hàng hóa của ngành và các mặt hàng tự doanh.
- Hoàn thiện phương thức kinh doanh từ khâu nhập khẩu nguyên phụ liệu (bông, xơ, vải...) kết nối với các đơn vị sản xuất để tạo ra các sản phẩm tiêu thụ trong nước.

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

- Tiến hành mở rộng khai thác lĩnh vực kinh doanh dịch vụ nhằm tăng cơ cấu doanh thu nội địa trong tổng doanh thu, đồng thời làm phong phú thêm cơ cấu ngành hàng và hiệu quả kinh doanh.
- Đầu tư vào dây chuyền may hàng thời trang để nâng cấp hệ thống máy may phát triển thương hiệu hàng thời trang và kinh doanh nội địa.
- Đẩy nhanh, triển khai có hiệu quả nhất dự án khai thác quỹ đất tại Hà Nội và Hải Phòng.

**🚧 Tổ chức cơ cấu doanh nghiệp**

- Nghiên cứu cải tiến cơ chế quản lý điều hành, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống các qui chế quản lý công ty cho phù hợp với mô hình kinh doanh thương mại hiện đại.
- củng cố lại các tổ chức đoàn thể trong công ty cổ phần theo đúng qui định hiện hành gắn hoạt động của các tổ chức đoàn thể với hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- Từng bước chuyển đổi và nâng cấp các Văn phòng đại diện tại TP.HCM thành Chi nhánh của Công ty.

**16. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức giai đoạn 2011-2013**

Bước vào năm 2011, mục tiêu đề ra của VINATEXIMEX là giữ vững và bảo toàn kết quả kinh doanh của năm 2010, với mức doanh thu dự kiến là 1.330 tỷ đồng. Mức doanh thu này được xác lập trên cơ sở thận trọng, có tính đến một số khó khăn mà Công ty phải đối mặt trong năm 2011 cùng với những thách thức chung của ngành dệt may Việt Nam. Trong năm 2011, Công ty chú trọng kinh doanh bán vải sợi vào thị trường nội địa và mở rộng thị trường quần áo bảo hộ lao động, đồng thời tăng cường phát triển các mặt hàng tiềm năng khác như sợi và mặt hàng mắc treo. Với cơ cấu chi phí hoạt động ổn định trong 02 năm gần nhất, lợi nhuận sau thuế năm 2010 đạt khoảng 5,275 tỷ đồng, chiếm 0,42% trên doanh thu toàn Công ty, đảm bảo tỷ lệ cổ tức chi trả cho cổ đông ở mức 13% .

Đvt: trđ

Chỉ tiêu	Thực hiện 2010	2011	(+/-) so với 2010	2012	(+/-) so với 2011	2013	(+/-) so với 2012
Vốn điều lệ	35.000	45.000	28,57%	45.000	-	60.000	33,33%

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 50/68



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

Tổng doanh thu	1.249.838	1.330.000	6,41%	1.395.000	4,89%	1.500.000	7,53%
Doanh thu thuần	1.244.838	1.330.000	6,84%	1.395.000	4,89%	1.500.000	7,53%
Lợi nhuận trước thuế	7.017	8.000(*)	14,01%	9.500	18,75%	13.000	36,84%
Lợi nhuận sau thuế	5.274	6.000	13,77%	7.125	18,75%	9.750	36,84%
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/DTT	0,42%	0,45%	0,03%	0,51%	0,06%	0,65%	0,14%
Tỉ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	15,07%	13,33%	-1,74%	15,83%	2,50%	16,25%	0,42%
Cổ tức	13%	13%	-	14%	1%	14%	-

Nguồn: Kế hoạch kinh doanh của Công ty

(\*) Tính toán dự trên vốn điều lệ 6 tháng đầu năm 2011 là 35 tỷ đồng và vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2011 là 45 tỷ đồng.

**17. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Với tư cách là tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam đã thu thập thông tin, tiến hành các nghiên cứu phân tích thực trạng và đánh giá cần thiết về hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty SX-XNK Dệt may cũng như lĩnh vực kinh doanh mà Công ty SX-XKN Dệt may đang hoạt động. Trong thời gian tới, ngành dệt may Việt Nam sẽ tiếp tục đóng góp tỷ lệ lớn trên GDP cả nước. Với mục tiêu đạt được kế hoạch kinh doanh đề ra trong các năm sắp tới, Công ty đã tính toán đến những khó khăn chung của ngành và nhu cầu giảm sút của thị trường Nhật Bản một trong những thị trường xuất khẩu chính của Công ty và tai nạn động đất tháng 03/2011. Chúng tôi cho rằng kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty là phù hợp và khả thi nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

**18. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành: Không**

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 51/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

**19. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán:**

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng trong thời gian từ khi kết thúc năm tài chính ngày 31/12/2010 đến thời điểm lập Bản cáo bạch không có hoạt động hoặc sự kiện nào cũng như các tranh chấp kiện tụng liên quan phát sinh làm ảnh hưởng đáng kể tới những thông tin đã được trình bày trên Bản cáo bạch này và khả năng hoạt động liên tục của Công ty.

**V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN**

1. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán : 1.000.000 cổ phần
4. Giá chào bán dự kiến : 11.000 cổ phần
5. Phương pháp tính giá:

Dựa trên Báo cáo tài chính đã được kiểm toán đến thời điểm ngày 31/12/2009; ngày 31/12/2010 và Báo cáo tài chính Quý I/2011 do Công ty lập, giá trị sổ sách một cổ phiếu Công ty được tính như sau:

STT	Nội dung	31/12/2009	31/12/2010	31/03/2011
1	Nguồn vốn chủ sở hữu	41.787.862.170	41.680.791.818	41.805.759.624
2	Tổng cổ phiếu lưu hành	3.500.000	3.500.000	3.500.000
3	Số cổ phiếu quỹ	-	-	-
4	<b>Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu</b> <b>(4)=(1)/[(2) - (3)]</b>	<b>11.939</b>	<b>11.909</b>	<b>11.945</b>

Giá chào bán dự kiến cho cổ đông hiện hữu được xác định dựa trên cơ sở phù hợp với các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán đồng thời tuân thủ nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2010 và 2011 đã thông qua. Đồng thời, dựa trên kết quả tính toán giá trị sổ sách; giá thực tế giao dịch trên sàn UPCoM và để đảm bảo lợi ích của các cổ đông và Công ty, Hội đồng quản trị đã thông qua mức giá chào bán cho đợt phát hành là 11.000 đồng/cổ phần.

**6. Phương thức chào bán:**

Cứ 01 cổ phần được sở hữu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tương ứng với một quyền mua cổ phần mới. Cổ đông sở hữu 3,5 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần phát hành thêm (tỷ

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 52/68

lệ 3,5:1). Cổ đông có thể chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ quyền mua cổ phần phát hành thêm cho đối tượng khác, nhưng chỉ được chuyển nhượng quyền mua 01 lần.

Xử lý cổ phần lẻ: đối với số cổ phần lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền. Số cổ phiếu được mua của từng cổ đông được tính đến số nguyên. Phần lẻ chưa đủ để mua một cổ phiếu được tính theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị để bảo đảm không vượt quá số lượng phát hành.

**7. Phương pháp xử lý trong trường hợp đợt chào bán không huy động đủ số tiền dự kiến**

Sau khi kết thúc đợt phát hành cho các cổ đông hiện hữu, nếu cổ đông không thực hiện quyền mua hết số lượng cổ phần chào bán hoặc cổ phần lẻ phát sinh sau khi thực hiện quyền thì toàn bộ số lượng cổ phần còn lại sẽ ủy quyền cho HĐQT chào bán cho các đối tượng khác với điều kiện giá chào bán không thấp hơn giá bán cho các cổ đông hiện hữu trong thời hạn Giấy phép chào bán cho phép.

Trong trường hợp số lượng cổ phần vẫn không được chào bán hết cho các đối tượng khác thì Công ty sẽ đăng ký tăng vốn trên số cổ phần thực tế đã chào bán hết.

**8. Phương thức phân phối:**

- ✚ Đối với cổ đông đã lưu ký chứng khoán: phân phối qua các thành viên lưu ký
- ✚ Đối với cổ đông chưa lưu ký chứng khoán, tổ chức: phân phối tại trụ sở Công ty SX-XNK Dệt may 20 Lĩnh Nam, P. Mai Động, Q. Hoàng Mai, Hà Nội.

**9. Thời gian phân phối cổ phần:**

Đợt chào bán dự kiến được thực hiện ngay sau khi Công ty nhận được Giấy phép chấp thuận chào bán ra công chúng từ Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

**10. Đăng ký mua cổ phần**

**10.1 Công bố trên phương tiện thông tin đại chúng**

Trong vòng 07 ngày kể từ ngày nhận Giấy chứng nhận chào bán của UBCKNN, tổ chức phát hành sẽ tiến hành thông báo về việc phát hành trên một tờ báo điện tử hoặc báo viết trong 03 số liên tiếp theo quy định.

**10.2 Thực hiện chào bán**

- (i) Xác định danh sách cổ đông được quyền mua cổ phần

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

Công ty xác định ngày lập danh sách sở hữu cuối cùng và gửi thông báo đề nghị TTLKVN phối hợp xác định ngày giao dịch không hưởng quyền mua, lập và cung cấp danh sách sở hữu cuối cùng. Tối thiểu **10 ngày** làm việc từ khi gửi thông báo.

(ii) Phân bổ và thông báo quyền mua

Trong thời hạn từ **05 – 10 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được danh sách sở hữu cuối cùng, tổ chức phát hành sẽ phối hợp với TTLKVN phân bổ và thông báo quyền ưu tiên mua trước cổ phần đến các thành viên lưu ký và các cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu.

(iii) Đăng ký thực hiện quyền mua và nộp tiền mua cổ phần

Theo danh sách phân bổ quyền ưu tiên mua trước cổ phần do TTLKCKVN cung cấp, các thành viên lưu ký tổ chức cho các cổ đông đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phiếu mới phát hành. Đối với trường hợp cổ đông chưa lưu ký thì sẽ đăng ký và nộp tiền tại tổ chức phát hành. Thời gian đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phần trong vòng **20 ngày** làm việc kể từ ngày nhận được danh sách phân bổ quyền ưu tiên mua cổ phần.

(iv) Chuyển nhượng quyền mua cổ phần

Người sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua chứng khoán của mình cho người khác theo giá thỏa thuận giữa hai bên và chỉ được chuyển nhượng một lần (không được chuyển cho người thứ 3). Quyền mua được thực hiện chuyển nhượng kể từ ngày thông báo danh sách phân bổ quyền thông qua thành viên lưu ký và kết thúc **trước 02 ngày** làm việc so với hạn cuối đăng ký thực hiện quyền. Các cổ đông chưa lưu ký, hoặc việc chuyển nhượng quyền mua cho các cổ đông chưa lưu ký được thực hiện tại tổ chức phát hành.

(v) Kết thúc thực hiện quyền

Trong vòng **05 ngày** làm việc sau ngày hết hạn đăng ký thực hiện quyền ưu tiên mua cổ phần, các thành viên lưu ký lập và gửi TTLKVN báo cáo thực hiện quyền và danh sách cổ đông thực hiện quyền. Đồng thời, các thành viên lưu ký chuyển tiền thanh toán mua chứng khoán của nhà đầu tư vào tài khoản tiền gửi đăng ký mua chứng khoán của TTLKCKVN tại ngân hàng chỉ định để TTLKCKVN chuyển cho Công ty CP SX-XNK Dệt may.

(vi) Phân phối chứng khoán

Vào ngày chào bán, TTLKCKVN gửi báo cáo phân bổ chứng khoán chào bán thêm đến các thành viên lưu ký. Thành viên lưu ký hạch toán số chứng khoán chào bán thêm vào tài khoản

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 54/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

lưu ký của nhà đầu tư. Đối với cổ đông chưa lưu ký thì cổ phần được phân phối tại trụ sở Công ty CP SX-XNK Dệt may.

(vii) Báo cáo kết quả phát hành

Trong vòng **10 ngày** làm việc kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, tổ chức phát hành sẽ lập báo cáo phát hành gửi UBCKNN, TTLKCKVN. Sau khi nhận được chấp thuận kết quả chào bán, Công ty sẽ tiến hành thủ tục đăng ký và thực hiện đăng ký giao dịch bổ sung.

**10.3 Lịch trình chào bán dự kiến**

STT	Công việc	Thời gian	Thực hiện
1	Nhận giấy phép phát hành của UBCKNN	Ngày D	VTI, KIS
2	Thông báo việc xác nhận thông tin nhà đầu tư trước khi chốt danh sách cổ đông	D+5	VTI
3	Công bố việc phát hành trên các phương tiện thông tin đại chúng	D+7	VTI, KIS
4	Chốt danh sách sở hữu cuối cùng	D+15	VSD
5	Phân bổ và thông báo quyền mua cổ phần	D+25	VSD
6	Chuyển nhượng quyền mua cổ phần (nếu có)	D+25 – D+43	TVLK, VTI
7	Cổ đông đăng ký nộp tiền mua cổ phần	D+25 – D+45	TVLK, VTI
8	VSD thông báo danh sách cổ đông thực hiện quyền mua và chuyển tiền cho VTI	D+50	VSD
9	Thực hiện bán và phân bổ số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết (nếu có)	D+55	VSD, TVLK
10	Báo cáo kết quả phát hành	D+60	VTI, KIS

**Ghi chú :**

- D: ngày làm việc
- Nếu quá thời hạn nộp tiền mua cổ phần mà cổ đông không thực hiện quyền mua sẽ bị mất quyền mua cổ phần mới mà không nhận được bất cứ sự đền bù nào của Công ty.

**11. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài**

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 55/68

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phần của Công ty đối với người nước ngoài. Nhà đầu tư nước ngoài được phép mua cổ phần của Công ty theo quy định tại Luật Đầu tư và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tuy nhiên, theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTG của Thủ tướng Chính phủ ngày 15/04/2009 về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài mua, bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phần của công ty đại chúng.

Khi cổ phiếu của công ty được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán thì các cổ đông nước ngoài có thể tham gia mua bán cổ phần theo các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

**12. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:** Không

**13. Các loại thuế có liên quan:**

**13.1 Đối với nhà đầu tư cá nhân**

Theo Luật Thuế Thu nhập Cá nhân số 04/2007/QH12, ban hành ngày 21/11/2007 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2009 thì:

- Thuế suất đối với thu nhập từ đầu tư vốn (lợi tức cổ tức): 5%.
- Thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn (thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán): 20% thu nhập (đối với trường hợp xác định được giá mua) hoặc 0,1% giá trị chuyển nhượng (đối với trường hợp không xác định được giá mua) và không phân biệt việc chuyển nhượng được thực hiện tại Việt Nam hay tại nước ngoài.
- Kỳ tính thuế đối với cá nhân không cư trú được tính theo từng lần phát sinh thu nhập áp dụng đối với tất cả thu nhập chịu thuế.
- Kỳ tính thuế đối với cá nhân cư trú được quy định như sau: Kỳ tính thuế theo từng lần phát sinh thu nhập áp dụng đối với thu nhập từ đầu tư vốn; thu nhập từ chuyển nhượng vốn. Kỳ tính thuế theo từng lần chuyển nhượng hoặc theo năm đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.

**13.2 Đối với nhà đầu tư tổ chức**

Theo Luật Thuế thu nhập Doanh nghiệp số 14/2008/QH12, ngày 03/06/2008, và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nhà đầu tư là tổ chức đăng ký kinh doanh tại Việt Nam phải chịu một khoản thuế đóng trên phần chênh lệch giá khi bán cổ phiếu như sau:

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

Thuế thu nhập từ chênh lệch giá do bán cổ phiếu = Thu nhập chịu thuế x Thuế suất

Trong đó:

Thu nhập chịu thuế = Tổng giá trị chứng khoán bán ra trong kỳ - Tổng giá mua chứng khoán được bán ra trong kỳ - Chi phí mua bán chứng khoán

Thuế suất = Thuế suất thuế Thu nhập doanh nghiệp của tổ chức đầu tư

Thuế khoán từ việc bán cổ phiếu = Tổng giá trị cổ phiếu bán ra của từng giao dịch chuyển nhượng x 0,1%

**14. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu**

✚ Tên tài khoản: Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Dệt may

✚ Số tài khoản: 001.100.0000006

✚ Tại ngân hàng: NHTMCP Ngoại thương Việt Nam

**VI. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH**

**1. Mục đích chào bán**

Trong giai đoạn sau cổ phần hóa, Công ty tập trung duy trì sự phát triển ổn định đồng thời tiếp tục xây dựng chiến lược Marketing và thương hiệu; tạo lập lại môi trường kinh doanh lành mạnh, an toàn nâng cao hiệu quả cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đồng thời tạo đà cho các năm tiếp theo, nhằm tiến tới hình thành một công ty kinh doanh thương mại đa lĩnh vực theo các tiêu chuẩn của doanh nghiệp thương mại quốc tế. Mục đích tăng vốn năm 2010:

- Đầu tư dây chuyền may hàng thời trang tại Công ty 02 tỷ đồng
- Đầu tư vào Công ty CP Cung ứng vật tư dệt may 02 tỷ đồng
- Bổ sung tăng vốn lưu động 06 tỷ đồng

Để đảm bảo nguồn vốn cho đầu tư, ngoài nguồn vốn từ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, Công ty sẽ căn cứ vào tình hình thực tế để tiến hành vay ngân hàng khi có nhu cầu.

Ngoài ra, toàn bộ phần thặng dư vốn từ đợt phát hành được để lại Công ty để thực hiện đầu tư mới và bổ sung vốn lưu động phục vụ cho kế hoạch sản xuất kinh doanh.

**2. Thông tin một số dự án đang triển khai**

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**



**2.1 Dự án Trung tâm Thương mại, Trung tâm Nguyên Phụ liệu ngành Dệt May tại Thành phố Hà Nội, nay là Công ty CP Cung ứng vật tư dệt may**

**(i) Mục tiêu dự án**

- Hiện nay ngành Dệt May chưa chủ động được nguyên phụ liệu, đang phụ thuộc khoảng 70% vào nguyên phụ liệu nhập khẩu. Do đó tính chủ động, sức cạnh tranh, hiệu quả, và khả năng phát triển bền vững của Ngành đều bị hạn chế. Dự án sẽ góp phần khắc phục những nhược điểm này, tạo điều kiện cho sự tăng tốc, đổi mới về chất trong sự phát triển của ngành Dệt May Việt Nam trong giai đoạn mới.
- Một cường quốc dệt may không thể thiếu các trung tâm giao dịch nguyên phụ liệu chuyên ngành để phục vụ các doanh nghiệp dệt may trong nước. Trung tâm ra đời sẽ đáp ứng ngày càng tốt hơn các nhu cầu về nguyên vật liệu, máy móc thiết bị, phụ tùng, ...
- Tạo đầu mối và hỗ trợ tích cực cho các doanh nghiệp dệt may, các doanh nghiệp cung cấp nguyên phụ liệu trong và ngoài nước có địa điểm tập trung giới thiệu và cung cấp sản phẩm cho thị trường. Đồng thời tạo điều kiện cho các doanh nghiệp may nhanh chóng tìm kiếm được nguyên phụ liệu phù hợp theo yêu cầu của khách hàng.
- Hỗ trợ và kích thích sự phát triển của các doanh nghiệp kinh doanh và sản xuất nguyên phụ liệu trong và ngoài nước.
- Liên kết với các trung tâm nguyên phụ liệu dệt may lớn của các nước trong khu vực và trên thế giới như Trung Quốc, Ấn Độ, Đài Loan, ...

**(ii) Mô tả tóm tắt dự án**

- Tên công ty: Công ty Cổ phần cung ứng vật tư dệt may Việt Nam
- Tên giao dịch: Vietnam Textile Garment Logistics Joint Stock Company
- Tên viết tắt: VINATEXLOG., JSC
- Trụ sở chính: Số 25 Bà Triệu, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội
- Điện thoại: (84-4) 3825 3604 Fax: (84-4) 3825 3604
- Website: [www.vinatexlog.com.vn](http://www.vinatexlog.com.vn)
- Giấy CNĐKKD: Số 0103028263 đăng ký lần đầu ngày 03/12/2008; đăng ký thay đổi lần 1 ngày 05/06/2009 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp.

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

- Ngành nghề kinh doanh: nguyên liệu, vật tư, thiết bị, phụ tùng, phụ liệu, hóa chất, thuốc nhuộm, bông, xơ, tơ, sợi các loại, vải, hàng may mặc, dệt kim, khăn bông, len, thảm, đay tơ, tơ tằm và các sản phẩm của ngành dệt may;
- Kiểm nghiệm chất lượng bông xơ phục vụ sản xuất kinh doanh và nghiên cứu khoa học;
- Kinh doanh dịch vụ trung tâm thương mại; Hội chợ, triển lãm; dịch vụ bãi đậu xe; dịch vụ giữ xe;
- Dịch vụ du lịch, khách sạn, nhà hàng, vận tải, du lịch lữ hành trong và quốc tế (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);
- Kinh doanh kho vận, kho ngoại quan; ủy thác mua bán xăng dầu;
- Kinh doanh: hàng công nghệ thực phẩm, nông, lâm, hải sản, thủ công mỹ nghệ; Ô tô, xe máy, phương tiện vận tải; các mặt hàng công nghiệp tiêu dùng khác; Sắt, thép, gỗ, máy móc thiết bị, vật tư, nguyên liệu cho sản xuất kinh doanh; Trang thiết bị văn phòng; thiết bị tạo mẫu thời trang; vật liệu điện, điện tử, cao su, đồ nhựa; trang thiết bị bảo hộ lao động;
- Kinh doanh: văn phòng phẩm, nước uống dinh dưỡng và mỹ phẩm các loại (trừ các loại mỹ phẩm gây hại cho sức khỏe con người); phụ tùng, máy móc, thiết bị phục vụ công nghiệp; dụng cụ quang học, hệ thống kiểm tra đo lường; phế liệu và thành phẩm sắt, thép và kim loại màu;
- Kinh doanh, sửa chữa, lắp đặt các sản phẩm cơ khí và máy móc thiết bị công nghiệp; thi công, lắp đặt hệ thống điện dân dụng, công nghiệp, hệ thống điện lạnh, hệ thống cầu, thang nâng hạ, thang máy; tư vấn, thiết kế quy trình công nghệ cho ngành dệt may, da giày;
- Kinh doanh: máy móc, thiết bị ngành y tế; xi măng; máy móc thiết bị và nguyên phụ liệu phục vụ ngành nhựa;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh.
- Qui mô dự kiến: 2,14 ha  
  
+ Khu trung tâm thương mại, trung tâm NPL: Tòa nhà 18 tầng và 01 tầng hầm trên diện tích đất 21.400m<sup>2</sup>. Từ tầng 1 đến tầng 6 xây diện tích mặt sàn 5.000m<sup>2</sup>, từ tầng 7 trở lên xây thu nhỏ lại diện tích 3.000m<sup>2</sup>.

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 59/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

+ Khu trung tâm thiết kế mẫu: Cung cấp các dịch vụ hỗ trợ ngành dệt may, thiết kế tạo mẫu, mẫu thử... và kho NPL dệt may phục vụ trung tâm thương mại với diện tích 1.000 m<sup>2</sup> xây 3 tầng.

- Văn bản pháp lý: Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội đã chấp thuận tại văn bản số 2088/UBND-XDĐT ngày 07/04/2008

- Vốn đầu tư dự kiến : 300 tỷ đồng, VINATEXIMEX góp 02 tỷ đồng.

- Tiến độ dự kiến:

Công ty Cổ phần cung ứng vật tư dệt may Việt Nam đã khởi công 2010, đang tiếp tục thực hiện trong năm 2011, dự kiến hoàn tất 2012, đưa vào hoạt động đầu 2013.

- Các hoạt động chính tại Trung tâm :

+ Giao dịch mua bán hàng hóa phục vụ cho ngành công nghiệp may mặc: vải, NPL và các hàng hóa khác như hóa chất, thuốc nhuộm, sợi, hàng may mặc, giày dép, phụ tùng thiết bị may, các phần mềm quản lý công nghệ dệt may...

+ Các dịch vụ hỗ trợ cho các nhà cung ứng và mua hàng

- Hỗ trợ đàm phán, thông biên dịch và thực hiện xúc tiến đơn hàng;
- Cung cấp dịch vụ quảng cáo. Tổ chức tiếp thị, chào hàng trong và ngoài nước;
- Tổ chức làm đại lý bán hàng cho một số nhà cung ứng; Tổ chức dịch vụ kiểm nghiệm và xác định cấu trúc vải; Tổ chức sản xuất mẫu thử, thiết kế dòng sản phẩm đồng bộ theo yêu cầu; Tổ chức các dịch vụ thương mại điện tử; Tổ chức dịch vụ kiểm nghiệm NPL theo yêu cầu của khách hàng nước ngoài; Tổ chức chợ NPL với gian hàng của các nhà cung ứng NPL bằng cách cung cấp hạ tầng cơ sở với giá cả hợp lý để các nhà cung ứng có thể thuê lại và tự kinh doanh; Tổ chức hội chợ triển lãm, các sự kiện dệt may trong và ngoài nước; Tổ chức các đoàn khảo sát thị trường dệt may trong, ngoài nước; Tổ chức khảo sát, cung cấp thông tin về thị hiếu, thị trường dệt may...

**(iii) Nguồn vốn đầu tư giai đoạn 1**

Tổng vốn đầu tư dự kiến: 72.765.000.000 VNĐ

Nhu cầu vốn đầu tư dự kiến

Đvt: trđ

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 60/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

STT	Nội dung	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011	Các năm sau
1	Vốn cố định	30.000	20.000	23.000	-
2	Vốn lưu động	5.000	5.000	5.000	5.000

- Tiến trình góp vốn:

Sau thời gian lập và sửa hồ sơ trình Sở quy hoạch kiến trúc Tp.Hà Nội thẩm định và phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng của dự án. Đến ngày 14/07/2010 Ủy ban nhân dân Tp.Hà Nội đã có văn bản số 5407/UBND-XD trả lời về việc chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng tỷ lệ 1/500 và giao Sở quy hoạch kiến trúc Hà Nội phê duyệt quy hoạch tổng mặt bằng khu đất dự án xây dựng Trung tâm NPL Dệt may tại thôn Bàu, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Tp.Hà Nội. Hiện nay, Công ty CP cung ứng NPL đang tiến hành các thủ tục khảo sát địa chất, lập dự án khả thi, và xin cấp giấy chứng nhận đầu tư. Do chưa hoàn tất các thủ tục trên nên tiến độ góp vốn theo kế hoạch năm 2009 bị hoãn lại, Công ty Vinateximex cũng nằm trong các đơn vị chưa chuyển tiền. HĐQT Công ty CP cung ứng NPL chưa thống nhất tiến độ góp vốn mới.

**(iv) Dự kiến tiến độ thực hiện dự án**

- Dự kiến khởi công xây dựng và hoàn thành dự án trong năm 2011 sau khi hoàn tất các thủ tục xin cấp đất.

**(v) Hiệu quả tài chính**

✚ Doanh thu cho thuê gian hàng: tổng diện tích 16.500m<sup>2</sup>

16.500m<sup>2</sup> x 600.000 đồng/m<sup>2</sup>/năm = 9.900.000.000 đồng

✚ Doanh thu tự doanh theo ngành nghề đăng ký:

Kinh doanh nguyên phụ liệu, ủy thác, tổ chức hội chợ, triển lãm... dự kiến lợi nhuận đạt 500.000.000 đồng/năm

Tổng doanh thu (dự kiến) = DT cho thuê gian hàng + DT tự doanh = **10.400.000.000 đồng**

✚ Chi phí hoạt động (dự kiến)

- Chi phí lương : 450.000.000 đồng/năm

- Chi phí quản lý : 360.000.000 đồng/năm

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 61/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

---

- Chi phí quảng cáo : 240.000.000 đồng/năm
- Chi phí thuê đất : 102.000.000 đồng/năm
- Chi khấu hao TSCĐ : 4.209.000.000 đồng/năm
- Trả lãi vay ngân hàng : 3.000.000.000 đồng

Tổng chi phí hoạt động/năm : **8.361.000.000 đồng**

**Tổng lợi nhuận bình quân/năm (dự kiến) = Tổng doanh thu – Chi phí**

**= 10.400.000.000 đồng – 8.361.000.000 đồng = 2.039.000.000 đồng**

Thời hạn vay vốn : 7-10 năm

Kế hoạch trả nợ hàng năm : trả nợ vào năm 2012 và các năm sau

Thời gian thu hồi vốn dự kiến: 10 năm

Tổng số lao động : 09 người

Thu nhập bình quân : 60.000.000 đồng/năm

Ngoài ra, Công ty có thể cho doanh nghiệp thuê dài hạn (khoảng 20 năm) thanh toán trong vòng 3 năm với giá hấp dẫn hơn để giảm vốn vay ngân hàng trong giai đoạn đầu tư.

## **2.2 Dự án đầu tư Dây chuyền May hàng thời trang tại Công ty**

### **(i) Mục tiêu dự án**

Trung tâm Thiết kế Mẫu trước đây chủ yếu chỉ tập trung vào lĩnh vực làm mẫu, và theo dõi các đơn hàng may xuất khẩu cho các phòng ban khác trong Công ty. Các sản phẩm của Vinateximex đã được khách hàng chú ý trong hệ thống siêu thị VinatexMart và đã có các đơn đặt hàng của khách hàng Nhật và khách hàng nội địa.

Với chiến lược tăng cường tiêu thụ nội địa và phát triển thương hiệu đồng thời tận dụng đội ngũ kỹ thuật Công ty đã giao cho Trung tâm Mẫu thêm nhiệm vụ thiết kế tạo mẫu các sản phẩm dệt may và sản xuất cung cấp cho VinatexMart và hệ thống siêu thị khác với các dòng sản phẩm thời trang mang các thương hiệu Vinateximex, V.Style. Các sản phẩm đã có uy tín và được thị trường chấp thuận. Tình hình kinh doanh trong thời gian qua như sau:

Công suất bình quân : 750 sản phẩm/tháng

Doanh thu : 1.800.000.000 đồng/năm

---

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 62/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

Lợi nhuận gộp : 540.000.000 đồng/năm

Hiện tại sản xuất vẫn còn hạn chế gặp rất nhiều khó khăn do máy móc thiết bị không đáp ứng nhu cầu sản xuất. Trung tâm chỉ có 3 máy may chỉ đủ để đáp ứng cho may mẫu, việc triển khai sản xuất chủ yếu phải đi gia công ngoài. Nhưng việc gia công ngoài gặp nhiều khó khăn do đặc thù là hàng thời trang nên các mã hàng số lượng may ít và thời gian gấp nên các cơ sở may rất khó đáp ứng được yêu cầu, chất lượng may chất lượng đôi khi không bảo đảm cho nên không thể chủ động về khâu sản xuất. Ngoài ra, để khai thác phát huy tối đa về nguồn lực của Trung Tâm Mẫu, cần thiết phải đầu tư mở rộng khâu sản xuất nhằm tăng lực, kiểm soát chất lượng và thời gian sản xuất. Do đó, với dự định mở rộng thị trường tiêu thụ nội địa, Công ty đã mạnh dạn đầu tư thêm vào dây chuyền may hàng thời trang.

**(ii) Mô tả dự án**

Dây chuyền may dự kiến khoảng 20 máy và một số thiết bị phục vụ cắt, máy thiết kế giác sơ đồ. Sau đây là chỉ tiêu dự toán thiết bị cần chuẩn bị:

STT	Tên thiết bị	Số lượng (chiếc)	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1	Máy 1 kim mũi thắt nút điện tử	20	19.500.000	390.000.000
2	Máy 2 kim mũi thắt nút điện tử	4	40.000.000	160.000.000
3	Máy 2 kim mũi thắt nút	4	40.700.000	162.800.000
4	Máy vắt sổ 2 kim 5 chỉ	5	20.500.000	102.500.000
5	Máy trần chun kan sai	2	50.830.000	101.660.000
6	Máy đánh bông trên dưới đế bằng	2	34.701.250	69.402.500
7	Máy đánh bông trên dưới đế trụ	2	34.200.000	68.400.000
8	Máy đính nút điện tử, mũi mx	2	35.000.000	70.000.000
9	Máy thừa khuy thẳng điện tử, mũi thắt nút	2	131.000.000	262.000.000
10	Máy thừa khuy thẳng, mũi thắt nút	2	60.000.000	120.000.000
11	Máy thiết kế và giác sơ đồ	1	175.500.000	175.000.000

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 63/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

12	Bổ sung thêm 01 bàn cắt	1	15.000.000	15.000.000
13	Máy đính bọ điện tử	2	73.000.000	146.000.000
14	Chi phí cải tạo nhà xưởng			157.237.500
<b>Cộng</b>				<b>2.000.000.000</b>

**(iii) Nguồn vốn**

Sử dụng nguồn vốn phát hành cho cổ đông hiện hữu thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 đã được thông qua ngày 17/03/2010 và Nghị quyết HĐQT của Công ty số 02-10/NQ HĐQT ngày 27/04/2010 về việc phát hành tăng vốn điều lệ từ 35 tỷ lên 45 tỷ (tăng 10 tỷ đồng). Trong đó, 02 tỷ đồng được dùng để đầu tư dây chuyền may thời trang.

**(iv) Kết quả dự kiến**

- ✚ Sản phẩm sản xuất : 2.000 sản phẩm/tháng
- ✚ Doanh thu : 4.800.000.000 đồng/năm
- ✚ Lợi nhuận gộp : 1.600.000.000 đồng/năm

**2.3 Bổ sung tăng vốn lưu động**

**(i) Mục tiêu dự án**

Dự kiến năm 2011 còn nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh do những biến động của thị trường tài chính và tiền tệ, các công ty tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh sản phẩm chính. Để đảm bảo thuận lợi cho thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh 2011 và giúp Công ty được vay vốn tại các tổ chức tín dụng, Công ty kêu gọi tăng vốn góp từ các cổ đông hiện hữu và đề nghị Tập đoàn Dệt may Việt Nam phát hành bảo lãnh tại một số ngân hàng Công ty có quan hệ tín dụng.

**(ii) Mô tả dự án**

Theo kế hoạch sản xuất cho năm 2011, Công ty tính toán hạn mức vay bổ sung vốn lưu động phục vụ kế hoạch như sau:

Tổng chi phí sản xuất kinh doanh năm 2011 (dự kiến): 1.296.460 trđ

Vòng quay vốn lưu động: 2,5 vòng



**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

Nhu cầu vốn lưu động cho một vòng quay: 517.000 trđ

Tổng nhu cầu vay vốn lưu động: 477.000 trđ

**(iii) Nguồn vốn**

Góp vốn từ các cổ đông hiện hữu và hạn mức tín dụng do ngân hàng cấp được bảo lãnh bởi Tập đoàn Dệt may Việt Nam. Thông qua các công văn số 51-53-54/TĐDM-TCKT do Tập đoàn Dệt may ban hành với cam kết bảo lãnh tín dụng, Công ty SX-XNK Dệt may đã được chấp nhận hạn mức vay như sau:

Ngân hàng Công thương: 80 tỷ đồng

Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam: 125 tỷ đồng

Ngân hàng Ngoại thương: 200 tỷ đồng

Ngân hàng ACB: 50 tỷ đồng

Ngân hàng CP Quân đội: 50 tỷ đồng

Đến thời điểm hiện tại, tổng hạn mức tín dụng của Công ty tại các ngân hàng là 505 tỷ đồng. Do công ty vay chủ yếu kinh doanh hàng nhập khẩu, từ khi mở L/C để mua hàng, hạn mức tín dụng đã được ghi nhận dù chưa nhận nợ phải trả chưa phải thanh toán cho nhà cung cấp. Ngoài hoạt động vay vốn, công ty còn thực hiện các dịch vụ bảo lãnh dự thầu, bảo lãnh thanh toán, bảo lãnh thực hiện hợp đồng,... dựa trên mức tín dụng được cấp.

Trong thời gian qua, Công ty thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân hàng, vay, trả đúng hạn và được các ngân hàng như Ngân hàng Ngoại thương, Ngân hàng Đầu tư phát triển xếp hạng ưu đãi cho vay loại A nên được cấp hạn mức tín dụng đảm bảo cho hoạt động. Hoạt động nhập khẩu của Công ty vẫn nhận được hỗ trợ đáng kể của ngân hàng.

**VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH**

Căn cứ Nghị quyết số 02/HĐQT-NQ ngày 27/04/2010 thông qua kế hoạch phát hành và sử dụng vốn trên cơ sở phương án sử dụng vốn đã được ĐHCĐ thường niên năm 2010 thông qua, Công ty dự kiến kế hoạch sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán như sau:

Nội dung	Số lượng phát hành dự kiến (cổ phần)	Giá phát hành dự kiến (đồng/cp)	Thành tiền (VND)
----------	--------------------------------------	---------------------------------	------------------

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 65/68

**BẢN CÁO BẠCH CHÀO BÁN CỔ PHẦN RA CÔNG CHÚNG**  
**CÔNG TY SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

<b>Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu</b>	1.000.000.000	11.000	11.000.000.000
--	---------------	--------	----------------

Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành dự kiến sẽ được sử dụng theo kế hoạch sau:

STT	Nội dung	Số tiền sử dụng (VND)
1	Đầu tư dây chuyền may hàng thời trang tại Công ty	2.000.000.000
2	Đầu tư vào CTCP Cung ứng vật tư dệt may	2.000.000.000
3	Bổ sung vốn lưu động	6.000.000.000
4	Thặng dư	1.000.000.000

Thặng dư (nếu có) trên giá bán của cổ phần từ đợt phát hành sẽ do Hội đồng quản trị quyết định sử dụng và hạch toán theo chế độ kế toán hiện hành.

Ý kiến tư vấn về đợt phát hành

Dưới góc độ là nhà tư vấn chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam xin đưa ra đánh giá về đợt phát hành của Công ty Cổ phần SX-XNK Dệt may. Chúng tôi nhận thấy Công ty CP SX-XKN Dệt may có bản lĩnh, năng động và sự đồng thuận của tập thể HĐQT và ban điều hành trong sản xuất kinh doanh, và đội ngũ cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh doanh hàng dệt may và sử dụng đồng vốn hợp lý trong nhiều năm. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong những năm qua là rất hiệu quả.

Chúng tôi tin rằng nhu cầu về hàng may mặc trong nước và xuất khẩu sẽ vẫn tăng cao trong thời gian sắp tới nên thị trường đầu ra của doanh nghiệp được bảo đảm trong thời gian trung hạn.

Các ý kiến nhận xét của KIS dựa trên cơ sở các thông tin thu thập có tính chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của cổ phiếu cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**

Trang 66/68

**VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỢT PHÁT HÀNH**

❖ **TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT – XUẤT NHẬP KHẨU DỆT MAY**

20 Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Hà Nội

Điện thoại: (84.04) 3862 2550 Fax: (84.04) 3862 4620

Website: [www.vinateximex.com.vn](http://www.vinateximex.com.vn)

❖ **TỔ CHỨC TƯ VẤN**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM (KIS)**

Trụ sở chính: Tầng 1-2, 225 Bến Chương Dương, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84.08) 3838 6068 Fax: (84.08) 3838 6896

Chi nhánh: Tầng 3, 249 Trần Đăng Ninh, Q.Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84.04) 3974 4448 Fax: (84.04) 3974 4501

❖ **TỔ CHỨC KIỂM TOÁN**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN PHÚ**

Tầng 12, Tòa nhà số 167 Phố Bùi Thị Xuân, Quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84.04) 6278 2904 Fax: (84.04) 6278 2905

Website: [www.anphugroup.com.vn](http://www.anphugroup.com.vn)

**CÔNG TY TNHH KPMG VIỆT NAM**

Tầng 16, Tòa nhà Pacific Place số 83B Lý Thường Kiệt, Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84.04) 3946 1600 Fax: (84.31) 3946 1601

**IX. PHỤ LỤC**

- Phụ lục 1:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- Phụ lục 2:** Bản sao hợp lệ Điều lệ Công ty
- Phụ lục 3:** Báo cáo kiểm toán năm 2009 và 2010
- Phụ lục 4:** Báo cáo tài chính Quý I/2011 do Công ty lập
- Phụ lục 5:** Sơ yếu lý lịch các thành viên HĐQT, BGD, BKS

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**  
**CÔNG TY CP SX-XNK DỆT MAY**  
Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Phạm Nguyên Hạnh

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**

**KẾ TOÁN TRƯỞNG**

Nguyễn Thị Thanh Nga

Nguyễn Thị Kim Lý

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN**  
**CÔNG TY CPCK KIS VIỆT NAM**

Tổng Giám đốc

Oh Kyung Hee

**Đơn vị tư vấn:**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM**